



# ĐẶC SAN Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số 35  
Tháng 10/2023

**ĐẶC SAN**  
**THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG**  
(Số 35 - tháng 10/2023)



**TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH**

Số 06 - đường Nguyễn Thiếp  
Thành phố Hà Tĩnh  
ĐT: 02393. 855 739  
Fax: 02393. 851 925  
Email: thongtintuht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản  
**HÀ VĂN HÙNG**

Ban Biên tập  
**NGUYỄN THỊ HÀ TÂN**  
**NGUYỄN XUÂN HẢI**  
**LÊ VĂN KHÁNH**  
**PHAN THỊ MAI LINH**  
**HOÀNG VĂN THANH**  
**TRẦN THỊ TỐ UYÊN**

Thư ký Ban biên tập  
**PHAN THỊ MAI LINH**

Trị sự  
**TRẦN THỊ TỐ UYÊN**

Bìa 1: Vinh quang bóng đá nữ Việt Nam  
Ảnh: Nguyễn Thanh Hải

In 7.500 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP  
In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số  
108/GP-XBĐS của Cục Báo chí - Bộ Thông  
tin Truyền thông cấp ngày 05/10/2022.  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2023.

## MỤC LỤC

### NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

#### HOÀNG CHÍ BẢO

"Nói đi đôi với làm" - Một chỉ dẫn quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức và thực hành đạo đức

1

#### DỨC BAN

Đề cương văn hóa 1943 với Văn học Hà Tĩnh

6

#### ĐẶNG DUY BẢO

Vấn đề kiểm soát quyền lực

10

#### HÀ VĂN TRỌNG

Tự hào 75 năm Ngày truyền thống Ngành Kiểm tra Đảng

13

#### VÕ HỒNG HẢI

Tăng cường xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên và các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp ở Hà Tĩnh

16

#### TRƯƠNG THANH HUYỀN

Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới

19

#### NGUYỄN NHƯ DŨNG

Xây dựng lực lượng Cơ yếu Hà Tĩnh chuyên sâu, tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

23

#### NGÔ VĂN HUỖNH

Phát huy vai trò của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới

26

#### NGUYỄN NY HƯƠNG

Tuổi trẻ Hà Tĩnh noi gương Anh hùng Lý Tự Trọng vững bước xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp

29

#### NGUYỄN HẠNH

Những ngôi nhà nghĩa tình giúp người nghèo vươn lên trong cuộc sống

32

### TRANG VĂN NGHỆ

NGUYỄN HUY LIỆU - Qua đèo Ngang

35

TRƯƠNG NGỌC ANH - Bến sông thu

35

MINH NGUYỆT - Tìm về

35

### ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

#### NGUYỄN THỊ QUYÊN

"Lan tỏa những tấm gương cán bộ, hội viên phụ nữ tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"

36

### DIỄN ĐÀN CHI BỘ

#### HẠNH NGUYỄN

Chăm dứt Dự án tuyến quảng ở mô sát lớn nhất Đông Nam Á - mệnh lệnh vì dân

39

### THÔNG TIN - TƯ LIỆU

#### TITTTCTTG

Tài liệu sinh hoạt chi bộ tháng 10/2023

42

### Bìa 4

#### NGUYỄN TÙNG LĨNH

La Sơn phu tử Nguyễn Thiếp với danh nhân họ Nguyễn Tiên Điền

B4



Đền thờ La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp, xã Kim Song Trường, huyện Can Lộc

# LA SƠN PHU TỬ NGUYỄN THIẾP VỚI DANH NHÂN HỌ NGUYỄN TIÊN ĐIỀN

Bài và ảnh: NGUYỄN TÙNG LĨNH

***Xuân Quận công Nguyễn Nghiễm (1708 - 1775) và Toàn Quận công Nguyễn Khánh (1734 - 1786) là hai nhân vật có nhiều ảnh hưởng trong lịch sử Việt Nam dưới thời Lê trung hưng. La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp (1723 - 1804) là học trò của Xuân Quận công Nguyễn Nghiễm nhưng lại là anh em rể với Toàn Quận công Nguyễn Khánh. Tuy có mối quan hệ mật thiết, gần gũi nhưng giữa La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp với Nguyễn Nghiễm và Nguyễn Khánh lại có lối sống, cách hành xử và ứng xử với thời cuộc khác biệt.***

1. Trước hết, đối với Xuân Quận công Nguyễn Nghiễm thì Nguyễn Thiếp chính là học trò của ông. Người đã gửi Nguyễn Thiếp làm học trò của Hoàng giáp Nguyễn Nghiễm là Tiến sĩ Nguyễn Hành (1701 - ?). Không những là học trò của Nguyễn Nghiễm mà Nguyễn Thiếp còn là anh em rể với Nguyễn Khánh - con trai cả của Hoàng giáp Nguyễn Nghiễm. Vợ Nguyễn Thiếp tên húy là Nghi, vợ Nguyễn Khánh húy là Vệ, hai bà là con gái của Thái bộc Tự khanh Đặng Thái Bàng, quê xã Uy Viễn, huyện Nghi Xuân.

Mặc dù là học trò nhưng Nguyễn Thiếp không hề cầu cạnh “ông thầy” làm quan Tể tướng của mình. Đã một vài lần Nguyễn Nghiễm cân nhắc, tiến cử Nguyễn Thiếp làm quan nhưng ông đều lưỡng lự, từ chối. Mãi đến năm 1756, khi đã 33 tuổi, Nguyễn Thiếp mới chịu ra nhận chức Huấn đạo Anh Đô. Giáo sư Hoàng Xuân Hãn cho rằng: “Xét gia phổ họ Nguyễn Tiên Điền, thấy năm trước (Ất Hợi, 1755), Nguyễn Nghiễm về làm hiệp trấn Nghệ An. Có lẽ cũng vì ông nên mới có việc bổ này”. Tuy nhiên trong bài “Hạnh Am ký” Nguyễn Thiếp đã nói rõ: “Năm Bính Tý (1756), vì ta nhiều tuổi và có đậu, được bổ làm huấn đạo Anh Đô”.

Rồi đến cả việc dự thi Hội, Nguyễn Thiếp cũng không ham hố: “Năm Cảnh Hưng Quý Hợi, tuổi 21, đậu hương giải. Mỗi kỳ xuân vì tới, thì cãi nhau không dứt. Tả tướng (chỉ Nguyễn Nghiễm) nói đi nói lại, bảo với ông rằng: “Đĩnh hương còn dành đó. Chỉ một mình không chịu nghe sao”. Ông đáp “Ấy vì đối với hành thạch, tôi vốn không có bụng mà thôi”.

Năm 1766, khi Nguyễn Thiếp ra Bắc Hà đã đến chơi

(Xem tiếp bìa 3)

(Tiếp theo bài 4)

nhà Nguyễn Nghiễm, thấy ở dinh quan Tể tướng có hai chữ lớn “Phú Đức”, ông đã làm bài tán như sau:

*Phú, phú, phú, tiền lúa vật báu, của nhóm người nhóm, dầu là một trong năm phúc, nhưng vẫn là cái kho chứa oán; chó cầu chó làm, gặp sao hay vậy.*

*Đức, đức, đức, nhân nghĩa lễ trí, khuôn dân phép vật, sửa được là thánh hiền, làm sai là quỷ quái; phải lo, phải gắng, tự nhiên có đức”.*

Việc một người học trò nhưng đã có ý nhắc nhở, khuyên răn thầy học của mình, hơn nữa ông thầy lại là một vị quan đang giữ chức Tể tướng đầu triều, quyền cao chức trọng thì có lẽ cũng chỉ có La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp mới bản lĩnh làm được mà thôi.

2. Trong *La Sơn Phu tử*, Giáo sư Hoàng Xuân Hãn có viết: “Gia phả dòng họ Nguyễn Huy xã Trường Lưu có chép rằng: Trần Chánh Kỷ, người Thuận Hóa, đậu cử nhân (huong cống) tới kinh (Thăng Long), yết kiến cụ Thái Bảo Nguyễn Nghiễm, hỏi đến nhân tài nước Nam. Cụ Thái Bảo trả lời: “Đạo học sâu xa thì Lạp Phong xử sĩ, văn chương phép tắc thì Thám hoa Nguyễn Huy Oánh, còn thiếu niên đa tài, đa nghệ thì chỉ có Nguyễn Huy Tự”.

Về chuyện Trần Văn Kỷ ra Thăng Long dự thi Hội, Hoàng Lê nhất thống chí chép: “Kỷ người Thuận Hóa, vốn có văn học, là bậc danh sĩ ở Nam Hà. Năm Đinh Dậu (1777) niên hiệu Cảnh Hưng, Kỷ thi ở trấn đậu giải nguyên. Năm Mậu Tuất (1778), Kỷ tới kinh thi Hội, sĩ phu ở Bắc Hà, Kỷ có giao thiệp quen biết ít nhiều...”.

Qua đoạn trích trên có thể thấy Trần Văn Kỷ ra Thăng Long vào năm 1778, trong khi đó Xuân Quận công Nguyễn Nghiễm mất năm 1775. Như vậy ở đây Giáo sư Hoàng Xuân Hãn đã có sự nhầm lẫn, Trần Văn Kỷ không thể gặp và hỏi Tể tướng Nguyễn Nghiễm được. Người Trần Văn Kỷ gặp ở đây chính là Toàn Quận công Nguyễn Khánh.

Như vậy, dù biết Trần Văn Kỷ có ý giúp Tây Sơn nhưng Nguyễn Khánh vẫn giới thiệu với ông ta về sĩ phu Bắc Hà, trong đó người đầu tiên được giới thiệu chính là Lạp Phong xử sĩ, tức La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp, điều này cho thấy, Toàn Quận công Nguyễn Khánh dù lúc bấy giờ đang rất được các chúa Trịnh tin yêu, là bậc đại thần quyền cao chức trọng nhưng vẫn rất kính trọng tài năng của La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp - một người không hề giữ chức vụ gì trong triều lúc bấy giờ. Việc Nguyễn Khánh giới thiệu La Sơn Phu tử chắc hẳn không phải vì hai ông là “người nhà”, mà trên hết phải là tài năng đức độ của La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp đã động đến đất kinh kỳ, đến ngay cả những người như Hiệp trấn Bùi Huy Bích cũng quý mến tặng thơ, Huy Quận công Hoàng Đình Bảo biết tiếng, tiến cử với Chúa Trịnh Sâm. Giáo sư Hoàng Xuân Hãn cũng đã lý giải: “Có lẽ

cụ bấy giờ nổi tiếng lý số tinh thông như trạng Trình xưa, cho nên chúa muốn hỏi cụ một câu vận mệnh...”.

3. Năm 1756, khi gia đình rơi vào “cảnh nhà nghèo, mẹ già, vì sự ăn mặc bó buộc”, Nguyễn Thiếp mới chịu ra làm quan, giữ chức Huấn đạo Anh Đô. Soi lại thời điểm đó ta có thể thấy lúc này gia đình bên vợ của Nguyễn Thiếp đang ở vào thời kỳ sung túc, có bố vợ là Đặng Thái Bàng làm quan lớn trong triều, gia đình em vợ là Nguyễn Khánh cũng thuộc hàng rất giàu có, vậy mà để gia đình Nguyễn Thiếp phải chịu cảnh nghèo, “vì sự ăn mặc bó buộc”.

Xét về quan hệ gia đình, điều này là khá lạ bởi người Việt vốn có truyền thống yêu thương đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là trong quan hệ cha con, anh em họ hàng. Nguyễn Thiếp khí khái có thể không nhận sự giúp đỡ của đấng vợ, nhưng với vợ của ông, bà không nhận sự giúp đỡ của bên ngoại cũng là một điều hiếm có. Qua việc này cho thấy, khi lấy Nguyễn Thiếp, bà đã chấp nhận hy sinh, cam chịu nghèo khổ, xa rời cuộc sống vinh hoa, theo chồng về nơi thôn dã, núi rừng để ẩn dật. Đây cũng là phẩm chất rất đáng quý của người phụ nữ Việt Nam dưới thời quân chủ, cũng là một bài học lớn cho chúng ta ngày nay.

4. Qua một vài suy nghĩ về mối quan hệ và những ứng xử giữa Xuân Quận công Nguyễn Nghiễm và Toàn Quận công Nguyễn Khánh với La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp cho thấy dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào thì La Sơn Phu tử vẫn luôn hiện lên những phẩm chất vô cùng cao đẹp. Dù cuộc sống có khó khăn, mặc cho xung quanh nhiều vinh hoa cám dỗ, nhiều cơ hội thăng tiến nhưng trong ông vẫn luôn thanh bạch, giữ tâm hồn thanh tao, tiết tháo, không màng vật chất, danh lợi.

Ngày nay, nhắc tới Nguyễn Thiếp là nhắc tới một tâm hồn của một con người có nhãn quan nhìn xa trông rộng, dù ở ẩn nhưng ông vẫn luôn dõi theo thời cuộc, đau đáu với nỗi khổ của nhân dân, mong muốn có một vương triều minh quân để muôn dân được nhờ. Là người ở ẩn, nhưng việc ở ẩn của La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp không phải vì ưa nhàn hạ. Nguyễn Thiếp ẩn cư ngoài lẽ để ẩn bệnh như một duyên có ra, nguyên nhân chính là ẩn cư để đợi thời, cái thời mà ông mong mỏi: “Đến khi chính đạo ra vào thung dung”.

Chính những năm tháng ở ẩn nơi thôn dã, Nguyễn Thiếp đã tiếp xúc với cuộc sống của người dân lao động nghèo khổ, nhưng lành mạnh và chất phác, điều này đã giúp ông hiểu được mong muốn của nhân dân, đây cũng là cơ sở tư tưởng cho Nguyễn Thiếp sau này hợp tác với Tây Sơn.

La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp “ẩn mà không ẩn” là vì vậy./.



Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên căn dặn cán bộ, đảng viên phải gần gũi, gần bó với nhân dân, hết lòng chăm lo cho nhân dân.  
Ảnh tư liệu.

## “NÓI ĐI ĐÔI VỚI LÀM” - MỘT CHỈ DẪN QUAN TRỌNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC VÀ THỰC HÀNH ĐẠO ĐỨC

GS, TS HOÀNG CHÍ BẢO

*Chuyên gia cao cấp,*

*nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương*

**“Nói đi đôi với làm” là một trong những nguyên tắc căn bản của đạo đức cách mạng, là biểu hiện sinh động, cụ thể của nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, giữa ý thức đạo đức và hành vi đạo đức mà mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc và thực hành thường xuyên, hằng ngày trong công việc và đời sống. Vì vậy, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “Nói đi đôi với làm” là nhiệm vụ quan trọng và mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn phấn đấu, thực hiện.**

### Để hiểu thấu lời dạy của Người - Giá trị và ý nghĩa

“Nói đi đôi với làm” được diễn đạt dưới nhiều hình thức khác nhau, mọi cách diễn đạt có thể khác nhau về mức độ, sắc thái, cả hình thức biểu đạt bằng ngôn từ, nhưng tất cả đều có một điểm chung, một điểm nhấn quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là sự thống nhất, tính nhất quán về mục đích hành động, động cơ tranh đấu, biện pháp thực hành trong lối sống, lẽ sống ở đời và làm người của người cách mạng.

“Nói đi đôi với làm” trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất, sự gắn liền giữa nhận thức với hành động; lời nói và việc làm phải tương xứng với nhau, phải phù hợp với nhau, không được mâu thuẫn, trái ngược. Để xảy

ra tình huống mâu thuẫn, trái ngược này là mắc vào một lỗi lớn, không chỉ là lỗi về tư duy, mà còn là lỗi lớn hơn, nặng hơn về đạo đức; do đó, nói đi đôi với làm là tiêu chí về đức tính trung thực. Ngược lại, nói không đi đôi với làm là bằng chứng của sự giả dối, dối trá, trước hết là thói vô trách nhiệm và thiếu vắng lòng tự trọng. Mệnh đề “nói đi đôi với làm”, quen thuộc, ngắn gọn, giản dị như chân lý của đời sống, hiển nhiên ai cũng hiểu như một lẽ phải thông thường, vậy mà trên thực tế, lại có biết bao nhiêu tình huống phức tạp vẫn xảy ra.

Thông nhất giữa nói và làm sẽ làm cho con người trưởng thành về đạo đức, về nhân cách, làm cho người đó có đạo đức tốt hơn, để hoàn thiện nhân cách của mình. Đức là gốc, gốc của nhân cách, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh, nói đi đôi với làm không chỉ là yêu cầu nghiêm ngặt của đạo đức, mà nó còn phải trở thành văn hóa đạo đức, là thước đo văn hóa đạo đức, văn hóa nhân cách. Trên thực tế, không thiếu gì trường hợp, con người ta có thể có học vấn tốt, học thức cao, mà vẫn chưa đạt tới chuẩn mực “nói đi đôi với làm”. Những người đó, không chỉ tách rời giữa lời nói với việc làm, mà còn tệ hơn, xấu hơn khi “nói một đằng làm một nẻo”. Như thế, người tuy có học vấn, học thức, mà vẫn có thể giả dối về đạo đức và cơ hội về chính trị.

Trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, viết từ năm 1927, Nguyễn Ái Quốc đã mở đầu tác phẩm bằng cách nêu rõ: “Tư cách một người cách mệnh”<sup>(1)</sup>. Một tác phẩm lý luận, viết trên lập trường, quan điểm mác-xít, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào Việt Nam, đặt nền móng tư tưởng lý luận, chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng vào năm 1930, nhưng lại nhấn mạnh trước hết vào đạo đức, vào “tư cách một người cách mệnh”; điều đó có ý nghĩa đặc biệt sâu sắc,

thể hiện tầm nhìn vượt thời đại và những trù tính chiến lược của Người. Cách mạng là một sự nghiệp vĩ đại, phá cái cũ lỗi thời, lạc hậu đổi ra cái mới tiên bộ, phát triển. Người cách mạng, đảng cách mạng, muốn thực hiện được sự nghiệp vĩ đại đó, trước hết phải có đạo đức.

Ngay từ khi Đảng chưa ra đời những điều hệ trọng, như phải “Giữ chủ nghĩa cho vững”, đồng thời “Ít lòng tham muốn về vật chất”<sup>(2)</sup>. Người nêu rõ trong “tư cách một người cách mệnh” ba mối quan hệ, với 23 tiêu chí, yêu cầu cần phải thực hiện. Đó là những chuẩn mực về đạo đức mà mỗi cá nhân phải thể hiện trong thái độ, trong ứng xử, trong việc làm và hành vi, với tự mình, với người khác, với công việc... mà tổ chức, đoàn thể giao cho. Trong 23 tiêu chí, yêu cầu nêu ra, Người dành tới 14 yêu cầu đối với bản thân mỗi người mà Người gọi là “tự mình phải”, 5 yêu cầu đối với người khác và 4 yêu cầu đối với công việc.

Trong 14 yêu cầu “tự mình phải”, nổi bật yêu cầu nói đi đôi với làm, “nói thì phải làm”<sup>(3)</sup>. Đủ thấy, theo Người, việc tự mình rèn luyện đạo đức quan trọng biết nhường nào. Tự mình có đạo đức, thì mới có thể biểu hiện thành ý thức và tình cảm đạo đức mà đối xử với người, với đồng chí, bạn bè, với dân chúng, đồng bào, nêu gương về tính trung thực, khiêm tốn, vị tha, khoan dung, nhân ái. Người đòi hỏi, với mình phải nghiêm, với người phải rộng lòng khoan thứ; phải tận tụy, trách nhiệm trong công việc, cương trực, thẳng thắn, tôn trọng tổ chức, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, không hiểu danh, không kiêu ngạo. Sau này, khi cách mạng đã thành công, Đảng đã cầm quyền, Người vẫn luôn nhấn mạnh, cán bộ, đảng viên phải ra sức tu dưỡng đạo đức, liên hệ mật thiết với dân chúng, phải dân chủ, chứ không biến thành “quan chủ”, phải là đầy tớ

trung thành, công bộc tận tụy của nhân dân, chứ không lên mặt “quan cách mạng”, dẫn tới chỗ xa dân, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, cửa quyền. Phải sống và làm việc sao cho nhân dân tin tưởng, nhân dân yêu mến, nếu có lỗi với nhân dân phải thật thà xin lỗi và có quyết tâm sửa lỗi. Dân vận là việc rất quan trọng, có nhân dân giúp sức, thì việc khó mấy cũng làm được, không có nhân dân giúp đỡ, không được nhân dân ủng hộ, thì dù có tài giỏi mấy, cũng không làm nên việc gì. Bởi vậy, trong sáu điều dạy cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tháng 3-1948, Người đặc biệt nhấn mạnh, tư cách người công an cách mạng là: “*Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính./ Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ./ Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành./ Đối với nhân dân, phải kính trọng, lễ phép./ Đối với công việc, phải tận tụy*”<sup>(4)</sup>. Với chiến sĩ quân đội nhân dân “từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu” phải “Trung với Đảng, trung với Nước, hiếu với Dân”,... Những lời dạy quý báu đó của Người không chỉ dành riêng cho công an và quân đội, mà còn chung cho tất cả cán bộ, đảng viên, cho mỗi người cách mạng. Tóm lại từ những lời dạy ấy là thước đo đạo đức “nói đi đôi với làm”, đã “nói thì phải làm”.

Để đạt được sự thống nhất giữa nói và làm, nói đi đôi với làm, nói thì phải làm, người cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập để nâng cao hiểu biết, gắn liền học với hành, “tri để hành”, lý luận gắn liền với thực tiễn; đồng thời, phải rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân, không vụ lợi, vị kỷ, để toàn tâm, toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Chống chủ nghĩa cá nhân, thì phải chống những thói hư tật xấu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh gọi là những chứng bệnh phải tẩy sạch trong tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*”, được

Người viết năm 1947 với bút danh X.Y.Z. Ba căn bệnh mà Người chỉ rõ là bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi và bệnh ba hoa, phải tự phê bình và phê bình nghiêm khắc khi mắc vào những bệnh rất có hại ấy và phải quyết tâm sửa chữa trong tư tưởng và trong hành động, trong các mối quan hệ.

Tóm lại, để lời nói đi đôi với việc làm, thống nhất giữa nói và làm, nói thì phải làm, mỗi cá nhân phải có động cơ, mục đích sống đúng đắn, chân chính, có đức trung thực và khiêm tốn, đặt lợi ích của nhân dân, của dân tộc, của Đảng, của cách mạng lên trên hết, trước hết; có ý chí, nghị lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, có dũng khí, bản lĩnh đứng ngoài vòng danh lợi, tuyệt đối không màng danh lợi, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hành và nêu gương.

Giá trị và ý nghĩa sâu xa từ lời dạy của Người, thống nhất giữa nói và làm, nói thì phải làm, chính là bài học làm người, là thực hành đạo đức cách mạng, coi phục vụ nhân dân là phục tùng chân lý cao nhất, làm đầy tớ, công bộc cho nhân dân, tận tụy và trung thành là lựa chọn lối sống, lẽ sống cao thượng nhất, như tấm gương đạo đức vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh soi sáng cho mọi người, cho muôn đời noi theo.

Trong *Di chúc* để lại cho toàn dân, toàn Đảng, Người đã viết những dòng thiết tha, cảm động, bởi Người là hiện thân cao cả nhất của đức hy sinh, dâng hiến trọn vẹn, toàn vẹn đời mình cho độc lập của Tổ quốc, tự do cho dân tộc và hạnh phúc của nhân dân. Người viết: “*Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa*”<sup>(5)</sup>. Đó là tiếng nói từ trái tim của Người, làm rung động muôn triệu trái tim đồng bào, đồng chí của Người, cũng như mọi tấm lòng bè bạn khắp năm

châu. Cuộc đời và sự nghiệp của Người, với tư tưởng - đạo đức và phong cách của Người, là minh chứng sinh động và cảm động nhất về sự thống nhất giữa nói và làm.

### **Để học tập và làm theo những chỉ dẫn cao quý của Người**

Sinh thời, Người căn dặn chúng ta không chỉ nói đi đôi với làm, nói thì phải làm - đó là nguyên tắc sống, mà còn chỉ dẫn cho chúng ta điều thiết thực; “nói ít làm nhiều, chủ yếu là hành động” - đó là phương châm sống, là thực hành lối sống. Thực hành nguyên tắc và phương châm sống như thế, xét đến cùng, cũng chỉ vì nhân dân, vì cuộc sống của nhân dân, vì lợi ích và quyền làm chủ của nhân dân. Lo cho nhân dân thì phải hành động, phải bằng việc làm chứ không dừng lại ở lời nói. Ngay từ những ngày đầu đất nước mới giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện quan điểm nhất quán là Chính phủ phải quan tâm đến đời sống của nhân dân. Vì thế, trong cuộc họp đầu tiên của Ủy ban Nghiên cứu kế hoạch kiến quốc, Người nhấn mạnh, chúng ta phải thực hiện ngay 4 điều: Làm cho dân có ăn; làm cho dân có mặc; làm cho dân có chỗ ở; làm cho dân có học hành. Bởi, theo Người, dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc ấm. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 03/9/1945, sau lễ tuyên bố độc lập, Người đã đề nghị Chính phủ phát động trong toàn dân, mỗi người cứ mười ngày nhịn ăn một bữa để có gạo giúp người dân bị đói và Người đã nghiêm khắc thực hiện điều đó như một tấm gương. Nghĩa cử cao đẹp đó của Người đã có sức thúc đẩy và lan tỏa rộng khắp, đó thực sự là Chính phủ của dân, vì dân. Lời nói đi đôi với việc làm của Người đã tạo dựng một Chính phủ liêm chính bằng sự gương mẫu của người đứng đầu. Để tỏ lòng biết ơn các liệt sĩ đã hy sinh vì Nước, Người chính thức

thông báo với toàn thể quốc dân đồng bào để mọi người được biết, Người sẽ nhận tất cả các con liệt sĩ là con mình. Người chuyển tiền lương của Người cho bác sĩ Vũ Đình Tung, Bộ trưởng Bộ Thương binh, Cựu binh đầu tiên của Việt Nam để cứu tế xã hội, góp thêm phần quà cho các cháu như một niềm động viên an ủi, thấm đẫm tình thương yêu của Người.

Người đã thực hành lối sống tiết kiệm, tiết kiệm đến mức khắc khổ, dành cho dân chúng phần tối đa, dành cho mình phần tối thiểu, bởi Người hiểu rõ hơn ai hết, mỗi đồng tiền, bát gạo mà chúng ta tiêu dùng đều từ mồ hôi, nước mắt của dân làm ra. Theo Người, thương dân thì phải biết tiết kiệm, còn lãng phí tức là không thương dân; tham ô, tham nhũng là làm hại dân, có tội với dân, với nước. Người chỉ rõ, phải nghiêm trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể chúng là ai, bất kể chúng ở cương vị nào. Vì bảo vệ cái thiện, mà cái thiện lớn nhất là dân, nên phải nghiêm trị cái ác, trừng trị tham ô, tham nhũng như trừng trị một tội ác, bởi giặc nội xâm cũng nguy hiểm không kém gì giặc ngoại xâm, thậm chí còn nguy hiểm hơn, vì nó phá từ trong phá ra, hại dân hại nước, làm ô uế, tổn thương tới uy tín, thanh danh của Đảng. Bản Quốc lệnh của Người và sự kiên quyết thi hành Quốc lệnh của Người từ năm 1946 là một minh chứng lịch sử cụ thể.

Cuộc đời và sự nghiệp của Người nổi bật ở thực hành với năm thực hành lớn, tiêu biểu nhất, đó là:

- *Thực hành lý luận gắn liền với thực tiễn.* Người nhấn mạnh: Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận và lý luận lãnh đạo thực hành.

- *Thực hành dân chủ.* Suốt đời, Người phấn đấu thực hành dân chủ, nước độc lập thì dân là chủ và dân làm chủ. Theo Người,



từ Chủ tịch nước đến các nhân viên trong các công sở đều phải nêu cao trách nhiệm phục vụ nhân dân, là đầy tớ trung thành và công bộc tận tụy của dân, tiếp thu, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, làm gương cho nhân dân noi theo, trọng dân gắn liền với trọng pháp. Người suốt đời gần dân, tin dân và thương dân. Chỉ tính riêng 10 năm cuối đời, dù tuổi đã cao, sức đã yếu, mà Người vẫn vô số lần về với nhân dân ở cơ sở, đặc biệt là với nông dân ở nông thôn.

- *Thực hành dân vận*: Người là bậc thầy về dân vận và suốt đời chăm lo cho công tác dân vận. Người căn dặn và tự mình nêu gương cho đội ngũ cán bộ, đảng viên làm “Dân vận khéo”, “phải thật thà nhúng tay vào nhiệm vụ, không bỏ sót một người nào”, “phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, miệng nói, chân đi, tay làm” để nhân dân tin, nhân dân ủng hộ, nhân dân làm theo.

- *Thực hành đoàn kết, đại đoàn kết*: Người chăm lo cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy đoàn kết, thống nhất trong Đảng làm hạt nhân; đồng thời, ra sức củng cố tinh thần đoàn kết, hữu nghị với các dân tộc trên thế giới, với các đảng anh em trong phong trào cộng sản quốc tế. Suốt đời thực hành đoàn kết, Người là hiện thân, là linh hồn của đại đoàn kết toàn dân tộc, Người đã tổng kết thành nguyên lý: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công

- *Thực hành đạo đức cách mạng*, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Có thể nói, đó là “*thực hành của mọi thực hành*”, xuyên suốt và thấm nhuần trong mọi thực hành khác. Người là mẫu mực về đạo đức cách mạng, đấu tranh không khoan nhượng với chủ nghĩa cá nhân. Người nêu cao bản lĩnh và dũng khí đánh bại chủ nghĩa cá nhân, lại

hết lòng nâng niu giá trị con người, quan tâm tới nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào lúc này, khi đất nước đã bước vào thời kỳ phát triển mới, hướng tới sự phát triển bền vững, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và tăng cường hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; đồng thời, khi Đảng ta đang ra sức xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, tạo nên sức mạnh tổng hợp từ sự gắn kết “Ý Đảng với lòng Dân” và trở thành phép Nước... thì một trong những điều thiết thực nhất là thống nhất giữa nói và làm, nói đi đôi với làm, nói thì phải làm, theo tấm gương của Người.

Đó là cách tốt nhất để dân tin Đảng thông qua tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Đó cũng là điều cần nhất vào lúc này, để nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn liền “xây” với “chống”, “kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng” đúng như dự kiến ban đầu của Người khi đặt tên cho bài báo lúc cuối đời. Thống nhất giữa nói và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đội ngũ hơn 5 triệu đảng viên của Đảng phải luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, với gần 100 triệu dân; khi có nhân dân hỗ trợ, thúc đẩy, giám sát, kiểm tra,... thì nhất định sẽ làm cho Đảng xứng đáng là Đảng chân chính cách mạng, là đạo đức, là văn minh./.

**H.C.B**

(1), (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 2, tr. 644, 280

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 2, tr. 280

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, 498 - 499

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 615

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 615

# ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA 1943 VỚI VĂN HỌC HÀ TĨNH

ĐỨC BAN



## 1. Văn học Hà Tĩnh trước khi có Đề cương văn hóa Việt Nam.

Kể từ khi Trưng nguyên Sứ Hy Nhan (?...-1421) viết tác phẩm văn xuôi chữ Hán “Trảm xà kiếm” đầu tiên của nước Việt với tư tưởng vương đạo thời Trần phản đối lối cai trị bằng bá đạo, vũ lực, cho đến hết thế kỷ XX, hơn 600 năm, tinh thần phản kháng các thế lực thù địch con người cùng nguồn mạch trữ tình xuyên suốt văn học Hà Tĩnh làm nên những thành tựu đáng ghi nhận về nội dung tư tưởng và nghệ thuật. Thế kỷ XX là một đỉnh cao của những thành tựu ấy.

Khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và Triều Nguyễn ký các điều ước, hòa ước dâng đất, xác nhận quyền chiếm đóng của kẻ thù xâm lược, phong trào chống Pháp và chính quyền Nam triều của sỹ phu và nhân dân Hà Tĩnh nổi lên mạnh mẽ liên tục, rộng khắp. Văn học Hà Tĩnh thể hiện tích cực tinh thần đó, nhưng tiếng nói chủ yếu là của các

sỹ phu yêu nước mang nặng tư tưởng trung quân ái quốc, phò vua giúp nước, tiêu biểu là Phan Đình Phùng, Nguyễn Xuân Ôn, Hồ Sỹ Tạo, Trần Quang Diệm, Bà Tú Ý...

Đầu thế kỷ XX, phong trào yêu nước và cách mạng Hà Tĩnh chuyển từ ý thức hệ phong kiến sang ý thức hệ tư sản và ý thức hệ vô sản. Người theo gương Duy Tân của Lương Khải Siêu, Tôn Dật Tiên, người theo con đường Lênin. Tiêu biểu là các chí sỹ Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng, Ngô Đức Kế, Lê Văn Huân, Đặng Văn Bá, Võ Oanh, Võ Liêm Sơn... Văn học Hà Tĩnh thời kỳ này thấm nhuần tư tưởng cách mạng tư sản dân tộc mới, tạo nên dòng văn học yêu nước tô đậm cho chủ nghĩa yêu nước của lịch sử dân tộc.

Tiếp đó là những chiến sỹ cách mạng đi theo con đường của Nguyễn Ái Quốc như Hồ Văn Ninh, Phan Trọng Bình, Võ Thị Ngọc... tạo nên một mảng văn học tuyên truyền cách

mạng vô sản mà nổi bật là Thơ ca Xô Viết Nghệ - Tĩnh.

Bên cạnh đó nhiều tác giả là trí thức tư sản giàu lòng yêu nước, thương dân nhưng chưa giác ngộ cách mạng, đi theo cách mạng, chỉ gửi gắm tâm sự u hoài của mình cùng khát vọng giải phóng con người ra khỏi những lễ giáo, tập tục, những định kiến xã hội. Tiêu biểu là các tác giả như Hoàng Ngọc Phách, Xuân Diệu, Huy Cận... Cùng với Thơ ca Xô Viết Nghệ - Tĩnh, văn học giai đoạn này mở đầu cho dòng văn học hiện thực Xã hội Chủ nghĩa, góp phần không nhỏ cho nền văn học Việt Nam hiện đại.

Thế kỷ XX, một 100 năm đầy biến động, văn học Hà Tĩnh là một dòng chảy liên tục, mạnh mẽ. Từ Văn học thời Lê- Nguyễn, văn chương của các nhà Nho trong trào Duy Tân, Đông Kinh nghĩa thực, văn học của các thế hệ có cả Nho học và Tây học đến văn học của các chiến sỹ cách mạng, các trí thức tiến bộ. Văn học Hà Tĩnh “nội dung cách mạng và yêu nước được đặt lên hàng đầu, văn chương với tư cách là vũ khí của cách mạng đã tạo nên những giá trị mới cho văn học” (*Lịch sử Hà Tĩnh; t.2; Nxb Chính trị quốc gia; 2000*), về sau cùng với văn học giai đoạn chiến tranh vệ quốc, giai đoạn dựng xây kiến tạo cuộc sống mới, tất cả làm nên một di sản văn hóa đồ sộ góp phần xứng đáng vào lịch sử văn học Hà Tĩnh nói riêng, văn học Việt Nam nói chung.

## 2. Văn học Hà Tĩnh sau khi có Đề cương văn hóa Việt Nam 1943

Từ năm 1940, khi phát xít Nhật vào Đông dương, đây là giai đoạn thực dân Pháp, cùng với chính sách cai trị phát xít, chính sách ngu dân, nhồi sọ, truyền bá tư tưởng phản động gieo rắc hoài nghi, bi quan về tiền đồ đất nước, tương lai của dân tộc, cổ vũ chủ nghĩa “Đại Đông Á”, chúng hăm dọa, mua chuộc các nhân sỹ trí thức, các nhà văn hóa... Một số văn sỹ, trí thức dửng dưng,

thờ ơ trước thời cuộc, tự thu mình, hoang mang, dao động... Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội rối ren như thế, cần có một sự thay đổi mang tính đột phá, định hướng về tư tưởng, văn hóa, tháng 2/1943, Đảng đã ban hành Đề cương văn hóa Việt Nam do đồng chí Trường Chinh soạn thảo và được thông qua tại Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

Nội dung cơ bản của Đề cương thể hiện các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, phương châm, nguyên tắc của nền văn hóa dân tộc:

a/ Luận giải rõ “mối quan hệ giữa văn hóa và kinh tế, chính trị;

b/ Xác định văn hóa là một mặt trận, Đảng phải là người lãnh đạo phong trào văn hóa thì mới hoàn thành được sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới và “văn nghệ sỹ là chiến sỹ trên mặt trận ấy”;

c/ “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”, có hoàn thành được cách mạng văn hóa mới hoàn thành được công cuộc cải tạo xã hội;

d/ Thực hiện cách mạng văn hóa phải năm vững “ba trụ cột” là “dân tộc”, “khoa học” và “đại chúng” “gốc của văn hóa mới là dân tộc (Hồ Chí Minh).

e/ Xây dựng nền văn hóa mới phải kết hợp giữa xây và chống. “*Văn hóa mới Việt Nam là một thứ văn hóa có tính chất dân tộc về hình thức và dân chủ về nội dung*” (*Hồ Chí Minh Toàn tập*)

Ba nguyên tắc như đã nói: “dân tộc”, “khoa học”, “đại chúng” ảnh hưởng trực tiếp tới tư tưởng nghệ thuật, phương pháp sáng tác của đội ngũ nhà văn. Ngày 21/11/2021, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: “*Những quan điểm về tư tưởng chỉ đạo của Đảng trong văn kiện này (Đề cương văn hóa 1943) đã tạo ra một luồng sinh khí mới để tầng lớp trí thức, văn nghệ sỹ, tập hợp nhân dân phát*

*huy vai trò của văn hóa, thống nhất về nhận thức, tư tưởng và tổ chức, khơi dậy khát vọng của dân tộc trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, chuẩn bị tư tưởng và lực lượng cho cách mạng tháng Tám thành công lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.”*

Ở Hà Tĩnh, thực dân Pháp thực hiện cuộc khủng bố trắng, bắt bớ, bỏ tù hàng loạt chiến sỹ cách mạng. Năm 1941, 1942, phong trào cách mạng lắng xuống, văn hóa, văn học cũng vì thế mà không phát huy được sức mạnh của mình. Sang năm 1943, Đề cương văn hóa Việt Nam ra đời. Một không khí sáng tạo bao trùm, khuấy động văn chương Hà Tĩnh, tác động tới mỗi nhà văn, các thể hệ nhà văn. Và với gia tài văn học dân gian và văn học viết phong phú, trên một đời sống hiện thực sôi động làm tiền đề cho văn học hiện đại Hà Tĩnh tiếp nối truyền thống, phát triển.

*a/ Về tổ chức*

Theo Sắc lệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 15/10/1945, toàn quốc được phân chia lại thành 9 chiến khu. Khu 4 thuộc Bắc Trung Bộ gồm 5 tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên. Sau khi Trung ương thành lập Hội văn nghệ Việt Bắc, Khu Bốn thành lập Chi hội văn nghệ Liên khu Tự do nhà thơ Lưu Trọng Lư làm Chi hội trưởng. Các nhà thơ Hoàng Minh Châu, Trung Anh, nhạc sỹ Phan Thanh Nam từ Hà Nội vào Hà Tĩnh, phối hợp với Ty thông tin tuyên truyền văn nghệ thành lập Phân hội văn nghệ Hà Tĩnh. Phân hội do nhà văn Việt Thường làm Phân hội trưởng, Trần Hữu Thường, Hoàng Nguyên Kỳ làm Ủy viên Ban Thường vụ. Phân hội văn nghệ Hà Tĩnh cùng Chi hội văn nghệ Liên Khu 4 phối hợp với Ty Thông tin Hà Tĩnh tổ chức cuộc họp văn nghệ đầu tiên tại Đức Thọ gồm 200 đại biểu từ các tổ, nhóm văn nghệ xã, cơ quan, xí nghiệp, trường học, quân đội cùng

một số nhân sỹ trí thức có duyên nợ với văn nghệ. Sau khi Đề cương văn hóa Việt Nam ra đời, đây là cuộc tập hợp lực lượng văn nghệ và người yêu thích văn nghệ hùng hậu nhất trên đất Hà Tĩnh thời điểm đó.

Các nhà văn, nhà thơ trong Phân hội Hà Tĩnh tổ chức Ban vận động thành lập Hội sáng tác văn nghệ Hà Tĩnh. Tháng 01 năm 1969, Hội sáng tác văn nghệ Hà Tĩnh chính thức được thành lập trực thuộc Ty Thông tin Hà Tĩnh, do Thanh Minh (Nguyễn Hưu) làm Hội trưởng và là tiền thân của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Hà Tĩnh. Đến nay, Hội Liên hiệp VHNT Hà Tĩnh với quy mô 260 hội viên, thuộc 09 chuyên ngành: Văn, Thơ, Lý luận phê bình, Sân khấu, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Văn nghệ dân gian, Kiến trúc, Múa và 4 chi hội trực thuộc: Chi hội huyện Nghi Xuân, Thạch Hà, Hương Sơn, Kỳ Anh, Hương Sơn và Can Lộc.

*b/ Về đội ngũ sáng tác văn học Hà Tĩnh*

- *Thế hệ 1*, vất ngang từ thế kỷ trước qua năm 1943, năm Đề cương văn hóa Việt Nam ra đời, Thế hệ này tư tưởng nghệ thuật tiếp nối từ dòng văn học yêu nước và cách mạng Hà Tĩnh thế kỷ XX (Đã trình bày ở trên).

- *Thế hệ 2*, xuất hiện sau năm 1943 và Cách mạng tháng Tám 1945.

Đề cương văn hóa Việt Nam ra đời tháng 02 năm 1943 hơn hai năm sau tháng 9 năm 1945 thì Cách mạng tháng 8 thành công. Tuyên ngôn độc lập một áng văn lập quốc vĩ đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên ngôn trước toàn thế giới về kỷ nguyên độc lập của dân tộc có đoạn: *“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”*. Như vậy đội ngũ văn nghệ sỹ trí thức từ thân phận

nô lệ chuyển sang thân phận người dân của đất nước tự do, độc lập. Vì thế, lẽ đương nhiên tình cảm, tư tưởng nghệ thuật của nhà văn có những thay đổi. Đề cương văn hóa Việt Nam hai năm trước đó đã trang bị cho đội ngũ nhà văn những luận điểm cơ bản, những nguyên tắc và định hướng sáng tác, cùng những xác định về sứ mệnh của nhà văn trước đất nước và nhân nhân, nên sự chuyển đổi ấy không làm ảnh hưởng nhiều tới tư tưởng nghệ thuật của họ và sự vận động của văn học nghệ thuật. Những nhà văn Hà Tĩnh thuộc thế này được tắm mình trong dòng chảy văn chương yêu nước và cách mạng, giữa một hiện thực phong phú, cao cả của hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã miệt mài lao động sáng tạo làm nên dòng văn học viết về chiến tranh cách mạng trong đó nổi bật chủ nghĩa anh hùng cách mạng, chủ nghĩa nhân văn thấm đẫm bản sắc văn hóa Hà Tĩnh.

- *Thế hệ 3*, sau năm 1975, thế hệ nhà văn giai đoạn này sống và lao động sáng tạo trong một hiện thực phong phú và vô cùng sôi động. Đây là hiện thực giai đoạn hậu chiến ngôn ngang, bất công với những con người chịu thua thiệt, đau đớn và đầy nỗi niềm trước thời thế nhưng cũng rất khí tiết. Đây là hiện thực giai đoạn bao cấp, cơ chế thị trường gian nan, thiếu thốn, bất công; hiện thực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đổi mới, hội nhập phát triển.

Tiếp đó là hiện thực giai đoạn từ Đại hội VI của Ban Chấp hành Trung ương Đảng năm 1998, mở rộng cánh cửa cho tự do sáng tạo văn học nghệ thuật. Những nhà văn Hà Tĩnh đã tiếp nhận giữ gìn, phát huy phẩm tính, tài năng của của các thế hệ đi trước, xây dựng một đời sống văn học sinh động, giàu bản sắc. Tác phẩm của các nhà văn giai đoạn này đa dạng về đề tài, thể loại, biên độ phản ánh được mở rộng,

thi pháp được đổi mới và xuyên suốt là chất trữ tình, tinh thần lạc quan, tình yêu tha thiết, trắc ẩn và bao dung cuộc đời, con người ...

Lấy tư tưởng, học thuật và nghệ thuật theo định hướng trong Đề cương văn hóa 1943 làm cơ sở, suốt mấy chục năm qua các thế hệ nhà văn Hà Tĩnh đã xây dựng được một nền văn học dày dặn. Hàng trăm tác phẩm văn xuôi (Truyện ngắn, truyện vừa tiểu thuyết, bút ký, phóng sự, tản văn), thơ (thơ ngắn, trường ca) kịch bản (Kịch ngắn, kịch dài), lý luận, phê bình... đã phản ánh sinh động cuộc sống và tâm hồn người Hà Tĩnh trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, trong kiến tạo cuộc sống, đổi mới, phát triển, hội nhập. Đội ngũ và tác phẩm văn học Hà Tĩnh là một sự nối dài, càng về sau càng dồn dập, càng đông đảo, nguồn mạch trữ tình càng dào dạt, khởi động lên đỉnh cao của dòng văn trữ tình - lãng mạn, cũng là nơi không vắng tiếng nói thật của Ngạc Am, cùng tầm quang bác và chiều sâu học thuật của các thế hệ đi trước.

Hiện nay, trong bối cảnh cách mạng khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế, cơ chế thị trường, một cuộc xâm nhập sâu rộng về văn hóa tác động mạnh mẽ vào tư tưởng, tình cảm, tâm lý, thói quen, lẽ sống và cách sống của con người. Một bộ phận không nhỏ suy thoái đạo đức, lối sống, tham nhũng, bạo lực, lệch chuẩn giá trị nhân văn truyền thống đang là tình trạng báo động. Bản sắc văn hóa, cái làm nên hồn cốt dân tộc, làm nên phẩm giá con người nguy cơ bị pha loãng là rất cao. Ba trụ cột trong Đề cương văn hóa 1943: Dân tộc, Khoa học, Đại chúng càng trở nên quan trọng cho mọi hoạt động văn hóa, trong giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước, tình yêu thương con người.

**Đ.B**

## VẤN ĐỀ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC

TS. ĐẶNG DUY BÁU



**T**rong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền như ở nước ta cần hết sức coi trọng việc kiểm soát quyền lực. Quyền lực luôn mang tính hai mặt. Đó là yếu tố không thể thiếu để tổ chức và quản lý xã hội; mặt khác luôn tiềm ẩn nguy cơ tha hóa dẫn đến sự chuyên quyền độc đoán. Cho nên việc xác định rõ giới hạn quyền lực và thủ tục thể hiện quyền lực giữa các cơ quan lập pháp, tư pháp và hành pháp vừa bảo đảm tính thống nhất, hệ thống của quyền lực, vừa đảm bảo không một thể chế quyền lực nào nằm ngoài sự kiểm soát. Với thể chế chính trị ở Việt Nam, yếu tố bao trùm đó là vị thế Nhân dân làm chủ với tư cách là chủ thể tối cao, chủ thể gốc của quyền lực Nhà nước.

Điều 2, Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN năm 2013 đã khẳng định, tất cả quyền lực

Nhà nước thuộc về Nhân dân; “Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”. Nguồn gốc của quyền lực Nhà nước là từ Nhân dân, đó là nguyên lý của mọi nền dân chủ, nhưng chỉ có Nhà nước XHCN, do Đảng Cộng sản lãnh đạo thì Nhà nước của dân mới là thực chất và đầy đủ của nền dân chủ. Điều mà Hồ Chí Minh luôn căn dặn: “Đảng phải lãnh đạo dân chủ”.

Thực tiễn cho thấy, việc đề cao chủ quyền Nhân dân đã mang đến sự hòa hợp dân tộc, sự hài hòa về lợi ích và sự đồng thuận xã hội, đã tạo nên sức mạnh để chiến đấu giành độc lập và bảo vệ giữ gìn nền độc lập, nước nhà tiếp tục phát triển trên con đường đổi mới. Quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được hoàn thiện, bộ máy Nhà nước từng bước được đổi mới và kiện toàn

về tổ chức và hoạt động theo nguyên lý Nhà nước pháp quyền XHCN. Hệ thống chính trị ngày càng phát huy vai trò chủ thể của xã hội. Cơ chế kiểm soát quyền lực từng bước được định hình rõ rệt và đang góp phần hạn chế tình trạng tha hóa của quyền lực.

Từ khi thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa năm 1945 cho đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là Đảng cầm quyền, có trách nhiệm lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đặc trưng của quyền lực lãnh đạo được thực thi bằng chủ trương đường lối, bằng tính tiên phong, uy tín và sự gương mẫu của người lãnh đạo chứ không phải bộ máy lãnh đạo áp đặt. Đảng thể hiện “là đạo đức, là văn minh”, “không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của Tổ quốc và Nhân dân”. Quá trình lịch sử khi có Đảng lãnh đạo đã cho thấy sự ưu việt của thể chế chính trị. Vấn đề là cần tiếp tục đánh giá hiệu quả Đảng lãnh đạo Nhà nước trong cơ chế mới ở chỗ mức độ thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng đề ra; niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và những giá trị tiên bộ mà Đảng mang đến cho Nhân dân, cho đất nước, cho dân tộc thông qua bộ máy Nhà nước và tổ chức, cán bộ, đảng viên của Đảng.

Từ Đại hội VI của Đảng năm 1986, thực hiện đường lối đổi mới, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” đã thành cơ chế quản lý toàn bộ xã hội. Cơ chế này phản ánh và giải quyết ba mối quan hệ chính trị cơ bản nhất ở nước ta, đó là quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân; là quan hệ giữa quyền lực và nền dân chủ XHCN, là tất cả đều “lấy dân làm gốc”.

Trong quan hệ quyền lực, mặc dù xác lập Nhân dân là chủ thể gốc, mọi quyền lực thuộc về Nhân dân, nhưng quyền lực của dân cũng phải được kiểm soát. Quyền lợi công dân không tách rời nghĩa vụ. Kiểm

soát quyền lực công dân là để công dân thực hiện đúng, đầy đủ và hiệu quả quyền lực của mình. Vì nhiều lẽ mà công dân cũng có thể lạm quyền hoặc buông bỏ quyền lực; vì tự do cá nhân mà xâm hại đến tự do của xã hội, lợi ích cộng đồng, thậm chí phạm tội; lợi dụng quyền tự do ngôn luận, quyền dân chủ, quyền biểu tình... để gây rối, vi phạm trật tự, pháp luật, chống đối nhà nước và cộng đồng xã hội. Bởi vậy, một mặt đảm bảo quyền tự do dân chủ của Nhân dân để Nhân dân có đầy đủ điều kiện thực thi quyền dân chủ của mình, nhưng mặt khác Đảng, Nhà nước và toàn dân cần có cơ chế kiểm soát các hoạt động tự do ngoài quy định của pháp luật.

Thực tiễn cho thấy bầu cử là phương thức thực thi quyền lực của dân và cũng là kiểm soát quyền lực quan trọng nhất. Dân bầu cử ra những người đại diện cho mình vào các cơ quan quyền lực của Nhà nước là Quốc hội và HĐND các cấp. Quốc hội thông qua Hiến pháp và các luật. Vì thế nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp, pháp luật là nguyên tắc phổ biến của Nhà nước pháp quyền và cũng là tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân. Trong cơ chế chính trị Đảng lãnh đạo, Đảng lựa chọn và phân công người ra ứng cử để cho Nhân dân bầu, nên việc đại biểu được bầu vào cơ quan quyền lực của Nhà nước vừa phải đáp ứng được sự tín nhiệm của Nhân dân vừa phải hoàn thành trách nhiệm Đảng giao phó. Như vậy Nhân dân thực thi quyền dân chủ để bầu ra những đại diện của mình, để thực hiện quyền lực trong các cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị, xã hội.

Trong thể chế chính trị Đảng duy nhất cầm quyền thì vấn đề đặt ra không phải là “cần phải có đảng đối lập” để kiểm soát quyền lực, mà phải hiểu rằng kiểm soát quyền lực được thực thi từ yêu cầu tự thân của Đảng và của nền dân chủ thực sự, ở chức năng của

thiết chế chính trị - pháp luật, ở năng lực lãnh đạo và cầm quyền, ở việc đề ra và thực hiện đồng bộ cơ chế, phương thức, từng nấc và mạng lưới của hệ thống. Đó là: Kiểm soát quyền lực từ bên trong của các nhánh quyền lực của Nhà nước; từ sự giám sát của dân mà đại diện là Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; các phương tiện truyền thông và dư luận xã hội, từ sự giám sát kiểm tra của Đảng với hệ thống tổ chức và kiểm tra từ Trung ương đến cơ sở bằng Hiến pháp hệ thống pháp luật, cũng như điều lệ và các quy định của Đảng.

Đặc biệt cần thực hiện đầy đủ, có hiệu lực cơ chế Nhân dân là chủ thể của quyền lực Nhà nước. Dân tham gia giám sát, phát hiện, phản ánh, tố cáo hành vi lạm dụng quyền lực; thúc đẩy các cơ quan có thẩm quyền xử lý việc lạm quyền; củng cố vai trò, sức mạnh và niềm tin của Nhân dân với tư cách chủ thể quyền lực gốc, dựa trên cơ sở sự hiểu biết, thái độ tích cực và khả năng thực hiện vai trò quyền lực của mình thông qua Mặt trận Tổ quốc và các thành viên.

Vấn đề cốt lõi là cần xây dựng cho mọi chủ thể quyền lực trong xã hội, nhất là những cá nhân, tổ chức được giao quyền lực mà có nguy cơ tha hóa lạm dụng quyền lực có được

đạo đức, phẩm chất chính trị lành mạnh, thật sự liêm chính, chí công vô tư với những giá trị liêm sỉ đích thực có trách nhiệm, khả năng tự phê bình, tự quản lý, tự phát hiện, tự điều chỉnh để “vượt lên chính mình” của những người được Đảng và dân giao quyền thực thi công vụ, nhất là người ở vị trí đứng đầu. Trong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền thì tất cả các chủ thể xã hội có quan hệ đến quyền lực đều có trách nhiệm cam kết trước Nhân dân và với Đảng về mọi hành vi hoạt động của mình trong việc thực thi nhiệm vụ được giao nhằm mục tiêu xây dựng xã hội phát triển vì lợi ích của Nhân dân của đất nước. Sự nghiệp đổi mới được vận hành trong cơ chế thị trường định hướng XHCN đang trên đường hoàn thiện, trong đó có vấn đề lớn là làm sao để quyền lực của dân được thực thi một cách đầy đủ và hiệu quả nhất. Cơ chế để giao phó và kiểm soát quyền lực đã có, nhưng quan trọng nhất là nằm ở chỗ làm sao để Nhân dân có được một đội ngũ cán bộ xứng đáng có đủ đức, đủ tài để xây dựng CNXH ở Việt Nam thực hiện khát vọng và mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng đã đề ra.

**Đ.D.B**

## HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: GS.TS Hoàng Chí Bảo, TS Đặng Duy Bái, Đức Ban, Võ Hồng Hải, Hà Văn Trọng, Trương Thanh Huyền, Nguyễn Hồng Phong, Ngô Văn Huỳnh, Nguyễn Thị Ny Hương, Nguyễn Thị Quyên, Quốc Tuấn, Nguyệt Minh, Đức Hùng, Hạnh Nguyễn, Trần Phong, Phan Hương, Lê Xuân Lợi, Phạm Văn An, Nguyễn Ngọc Phú, Trương Ngọc Ánh, Nguyễn Huy Liệu, Tùng Linh... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Đặc san chỉ đăng một số bài.

Ban Biên tập Đặc san trân trọng cảm ơn các cộng tác viên đã tích cực cộng tác và mong muốn trong thời gian tới các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Đặc san. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Đặc san Thông tin - Tư tưởng, số 06 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: [thongtintuht@gmail.com](mailto:thongtintuht@gmail.com).

Trân trọng cảm ơn!

**BAN BIÊN TẬP**





Tập thể cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (tháng 10/2023)

## TỰ HÀO 75 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH KIỂM TRA ĐẢNG

HÀ VĂN TRỌNG

UVBTV, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Cách đây 75 năm, ngày 16/10/1948, Ban Kiểm tra Trung ương - Cơ quan kiểm tra chuyên trách đầu tiên của Đảng ta ra đời. Ở Hà Tĩnh, Ban Kiểm tra Tỉnh ủy, nay là Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được thành lập vào ngày 28/2/1957; theo đó, cơ quan kiểm tra cấp huyện, cấp cơ sở được thành lập và từng bước phát triển. Từ chỗ chỉ với 03 đồng chí cán bộ phụ trách, đến nay, ngành Kiểm tra Đảng bộ tỉnh nhà đã có 446 Ủy ban kiểm tra các cấp với 1.786 đồng chí đã và đang nỗ lực, trách nhiệm

trong thực hiện nhiệm vụ.

Qua mỗi nhiệm kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, cùng với sự lớn mạnh về tổ chức, nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra cũng đã được bổ sung theo hướng tăng thẩm quyền và trách nhiệm: Từ phục vụ cấp ủy kiểm tra việc thực hiện đường lối kháng chiến kiến quốc chống thực dân Pháp; xem xét tư cách và cách làm việc của cán bộ, đảng viên, những việc bất thường xảy ra..., đến giải quyết đơn thư tố cáo và khiếu nại kỷ luật, kiểm tra tài chính của Đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật của

tổ chức đảng cấp dưới; kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới; đình chỉ sinh hoạt đảng; thi hành kỷ luật đảng viên, cấp ủy viên... Nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, ủy ban kiểm tra được bổ sung thêm thẩm quyền trong kỷ luật tổ chức đảng các cấp, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở được quyền thi hành kỷ luật khiển trách, cảnh cáo đối với đảng viên; kiểm soát kê khai, tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý; yêu cầu các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án chuyên thông tin, hồ sơ, tài liệu các vụ án, vụ việc liên quan đến đảng viên để kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của Đảng... Nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình, trong từng giai đoạn, ngành Kiểm tra Đảng bộ tỉnh đều chủ động phối hợp với các tổ chức liên quan tham mưu, thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, nhất là trong thực hiện các chủ trương lớn về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của địa phương, đơn vị. Có thể kể đến sự đóng góp quan trọng của ngành Kiểm tra trong thực hiện Nghị quyết số 228-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa III về chống và bài trừ tệ lầy cấp tài sản xã hội chủ nghĩa, tệ làm ăn phi pháp; thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương khóa III về việc đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng; kiểm tra thực hiện “*chế độ lãnh đạo có kiểm tra*” theo Chỉ thị số 34-CT/TW của Ban Bí thư khóa V; Chỉ thị số 15-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VII về ngăn chặn và bài trừ tệ tham nhũng, buôn lậu; Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII; Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về xây dựng và chỉnh đốn Đảng; việc triển khai thực hiện các chủ trương,

ng nghị quyết, chỉ thị của Đảng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh; việc thực hiện các quy định pháp luật Nhà nước và trong tham mưu cấp ủy giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, tồn đọng, được dư luận nhân dân đồng tình và ủng hộ.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, Ủy ban kiểm tra các cấp đã có nhiều đổi mới, không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác; tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát; chủ động nắm bắt tình hình, triển khai toàn diện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, nhất là tập trung kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Với tinh thần quyết liệt, không khoan nhượng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra, kết luận, làm rõ và tham mưu giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc có tính chất nghiêm trọng, kéo dài, ở những lĩnh vực khó, lĩnh vực mới. Quyết định thi hành kỷ luật và đề nghị thi hành kỷ luật nghiêm minh, chính xác các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; đi trước, mở đường đề các cơ quan hình sự, điều tra, tố tụng, xét xử thực hiện nhiệm vụ.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ của ủy ban kiểm tra các cấp trong toàn Đảng bộ tỉnh góp phần giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến, tự chuyển hóa*” trong nội bộ và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất, trong sạch, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp đã đề ra, đưa Hà Tĩnh ổn định, phát triển về mọi mặt trong thời gian qua.

Điều rất đáng trân trọng, đó là, bất luận trong điều kiện, hoàn cảnh nào, đội ngũ cán bộ Ngành kiểm tra cũng luôn trung thành

tuyệt đối, tin tưởng vào sự lãnh đạo và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, có lối sống liêm khiết, lành mạnh; trung thực, đoàn kết, nghĩa tình, nhân văn. Đặc biệt, luôn đấu tranh để vượt qua những tình cảm riêng tư, cảm dỗ của lợi ích, xử lý công việc công tâm, khách quan, xứng đáng với truyền thống “*Tuyệt đối trung thành, đoàn kết, trung thực, liêm khiết, kỷ cương và tận tụy*” của Ngành.

Ghi nhận những kết quả đã đạt được, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân Chương lao động hạng Nhất; được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua. Nhiều tập thể, cá nhân trong Ngành Kiểm tra của tỉnh được Đảng, Nhà nước tặng thưởng các danh hiệu cao quý; có những đồng chí được luân chuyển, bổ nhiệm vào những vị trí quan trọng, cao cấp. Đây là động lực to lớn để cán bộ kiểm tra của Đảng bộ tỉnh gìn giữ, phát huy truyền thống của Ngành.

Tuy đạt được những kết quả đáng tự hào, cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng bộ tỉnh vẫn tự nhận thấy và luôn trăn trở về một số hạn chế còn tồn tại, như: chất lượng hoạt động của một số Ủy ban kiểm tra chưa cao, thực hiện chưa đầy đủ nhiệm vụ; nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm ở một số nơi còn hạn chế; triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập khó khăn, lúng túng; chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra chưa đồng đều ở các cấp...

Trước yêu cầu nhiệm vụ mới, trách nhiệm của ngành Kiểm tra đảng ngày càng nặng nề. Vì vậy, ủy ban kiểm tra các cấp cần phải khắc phục những tồn tại, hạn chế, đổi mới cách làm, phát huy những thành tích đã đạt được, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

*Thứ nhất*, tiếp tục quán triệt và thực hiện hiệu quả các quy định, hướng dẫn của Trung

ương về công tác kiểm tra, giám sát, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm chính trị trong toàn Đảng bộ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Chú trọng đổi mới công tác tuyên truyền, tăng cường cung cấp thông tin cho báo chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng để nhân dân biết và giám sát.

*Thứ hai*, tích cực tham mưu giúp cấp ủy, đồng thời chủ động thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng; chú trọng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tăng cường thực hiện nhiệm vụ giám sát để phòng ngừa vi phạm; giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư của đảng viên và công dân; xử lý và tham mưu xử lý nghiêm minh, đồng bộ các trường hợp tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp, đảng viên là người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vai trò nêu gương. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ.

*Thứ ba*, quan tâm kiện toàn tổ chức, bộ máy, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra các cấp đủ về số lượng, nâng cao chất lượng, có phẩm chất, uy tín, năng lực, bản lĩnh. Tham mưu, đề xuất cấp ủy thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra và cán bộ kiểm tra sang công tác ở các cấp, các ngành, để đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ kiểm tra cả trước mắt và lâu dài.

(Xem tiếp trang 34)



Lãnh đạo tỉnh và huyện trao quyết định thành lập Chi bộ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị mới Sông Lam, trực thuộc Đảng bộ huyện Nghi Xuân. Ảnh: P.V

## TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG DOANH NGHIỆP Ở HÀ TĨNH

VÕ HỒNG HẢI  
UV BTV, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy

**T**hời gian qua, trong điều kiện có nhiều khó khăn, thách thức nhưng doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh vẫn có bước phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng; loại hình, lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh ngày càng đa dạng, góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, đóng góp tích cực vào tăng trưởng và phát triển kinh tế của tỉnh và đất nước. Xác định doanh nghiệp là lực lượng nòng cốt

trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì vậy, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với doanh nghiệp phải được xem là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 09/12/2011 về tăng cường công tác xây dựng Đảng, các tổ chức đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân và doanh

ngành có vốn đầu tư nước ngoài và 02 Nghị quyết: Số 07-NQ/TU, ngày 27/4/2018 về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; số 08-NQ/TU, ngày 22/11/2021 về đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Đến nay, toàn tỉnh có 7.400 doanh nghiệp với 85.247 lao động; trong đó có 75 doanh nghiệp có tổ chức đảng, chiếm 1,01% số doanh nghiệp toàn tỉnh với 3.645 đảng viên, chiếm 3,65% tổng số đảng viên trên toàn tỉnh; 394 tổ chức công đoàn với 26.723 đoàn viên; 51 tổ chức đoàn thanh niên với 2.095 đoàn viên; 01 tổ chức Hội phụ nữ với 33 hội viên. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, tổ chức đoàn thể trong các doanh nghiệp đối với công tác xây dựng Đảng; số lượng và chất lượng đảng viên mới được kết nạp trong doanh nghiệp ngày càng được nâng lên; nhận thức về lý tưởng của Đảng, phẩm chất đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trong học tập, lao động sản xuất, kinh doanh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ người đảng viên.

Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng, đoàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Một số cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng gắn với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; công tác xây dựng tổ chức đảng, các đoàn thể trong doanh nghiệp tư nhân còn hạn chế; một bộ phận chủ doanh nghiệp và người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước nhận thức chính trị còn hạn chế, chưa có động cơ để phấn đấu vào Đảng. Hiệu quả hoạt động của một số tổ chức đảng, đoàn

thể trong các doanh nghiệp chưa cao; vai trò của một số tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp còn mờ nhạt, phương pháp công tác, nội dung hoạt động chưa hấp dẫn, hiệu quả chưa cao; số lượng tổ chức đảng được thành lập và số lượng kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước hằng năm còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng hiện có, nhất là kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng.

Trong thời gian tới, để tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp ở Hà Tĩnh, các cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

**1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các nội dung Nghị quyết số 07-NQ/TU và Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 22/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động cho cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, công nhân, người quản lý, chủ doanh nghiệp về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể, công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp theo tinh thần các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh.**

**2. Tập trung củng cố tổ chức, đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp. Xác định rõ trách nhiệm của công đoàn, đoàn thanh niên trong việc hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người lao động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tổ chức đoàn thanh niên trong các doanh nghiệp để xây dựng kế hoạch tạo nguồn, giới thiệu đoàn**

viên ưu tú để xem xét, kết nạp vào Đảng; phân công đảng viên là chủ doanh nghiệp tham gia vào vị trí lãnh đạo trong tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội.

**3.** Cấp ủy các cấp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc khảo sát, phân tích chất lượng quần chúng ưu tú trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước để xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên cho cả nhiệm kỳ và hằng năm; giao chỉ tiêu, trách nhiệm cụ thể cho từng cấp ủy trực thuộc chỉ đạo xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp để phát hiện, tạo nguồn kết nạp đảng viên, nhất là chủ doanh nghiệp, người trong bộ máy quản lý và ban chấp hành các đoàn thể trong doanh nghiệp. Rà soát khi có đủ từ 3 người lao động là đảng viên chính thức đang làm việc ổn định từ 12 tháng trở lên nhưng đang sinh hoạt ở nơi khác, tiến hành chuyên số đảng viên đó về tổ chức đảng cấp trên cơ sở, phối hợp với doanh nghiệp làm các thủ tục thành lập tổ chức đảng.

**4.** Các cơ quan tham mưu của cấp ủy cấp huyện phối hợp chặt chẽ với Trung tâm chính trị cấp huyện trong xây dựng kế hoạch và tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng ưu tú bằng hình thức phù hợp. Tạo động lực để người lao động ở các đơn vị kinh tế tư nhân rèn luyện, phấn đấu vào Đảng (chế độ chính sách, tạo cơ hội công hiến, thăng tiến, cơ hội học tập, phát hiện những người có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để đưa vào nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý). Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng cho bí thư, phó bí thư, cấp ủy các tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

**5.** Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động, tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Tập trung củng cố tổ chức, đổi mới phương

thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, phát động các hoạt động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, qua đó phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực để giới thiệu cho Đảng.

**6.** Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đi đôi với đảm bảo hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể; tổ chức đối thoại công khai với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ doanh nghiệp người nước ngoài, đồng thời tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, đoàn thể để chủ doanh nghiệp hiểu, ủng hộ phát triển, hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên và các tổ chức chính trị - xã hội. Bình đẳng, tôn vinh những doanh nghiệp tư nhân có tổ chức đảng, đoàn thể hoạt động hiệu quả.

**7.** Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ doanh nhân, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tạo sự chuyển biến nhận thức trong cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận xã hội về vị trí vai trò của doanh nhân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội; phát huy tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội trong kinh doanh, khuyến khích các hoạt động tạo ra nhiều của cải cho xã hội, tôn vinh sự cống hiến của doanh nhân.

**V.H.H**

# TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

TRƯƠNG THANH HUYỀN  
UVBTV, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy



Đ/c Trương Thanh Huyền trao quà cho các hộ khó khăn tại huyện Kỳ Anh

**Nhân dịp kỷ niệm 93 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2023) và 24 năm "Ngày Dân vận của cả nước" (15/10/1999 - 15/10/2023), Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng thực hiện cuộc phỏng vấn đồng chí Trương Thanh Huyền - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy về một số kết quả nổi bật của công tác dân vận trong thời gian qua và nhiệm vụ trọng tâm trong tình hình mới.**

**Phóng viên (P.V):** Xin đồng chí cho biết đôi nét về ý nghĩa Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng?

**Đồng chí Trương Thanh Huyền:** Trải qua các thời kỳ cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng, góp phần củng cố và tăng cường mối quan hệ

mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận có sự đổi mới phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm làm tốt công tác tập hợp, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào cách mạng, thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy truyền thống về vang công tác Dân vận của Đảng, công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh nhà luôn được các cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và đạt được những thành tích nổi bật, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh; xây dựng tỉnh nhà ngày càng phát triển bền vững.

Kỷ niệm 93 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng và 24 năm “Ngày Dân vận của cả nước” là dịp để chúng ta ôn lại những chặng đường phát triển công tác dân vận của Đảng qua các thời kỳ; ghi nhận và tôn vinh các thể hệ cán bộ làm công tác dân vận; từ đó, tiếp tục phấn đấu rèn luyện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực cho sự nghiệp cách mạng về vang của Đảng, của dân tộc.

**P.V:** *Thưa đồng chí, bài học Dân vận của Bác Hồ về: “Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong” đến nay vẫn còn nguyên giá trị, đồng chí có thể làm rõ hơn bài học này qua công tác dân vận của tỉnh nhà thời gian qua?*

**Đ/c Trương Thanh Huyền:** Từ thực tiễn của tỉnh nhà, chúng ta tiếp tục khẳng định những lời dạy của Bác Hồ về công tác dân vận, phát huy sức mạnh Nhân dân vẫn còn nguyên giá trị. Trong những năm qua, tỉnh Hà Tĩnh chúng ta thực hiện nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn, thách

thức, nhất là ảnh hưởng kéo dài của sự cố môi trường biển năm 2016; tình hình thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội, đời sống, việc làm của người dân. Nhưng nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, phát huy quy chế dân chủ, thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng”; qua đó, đã khơi dậy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị. Bức tranh phát triển KT-XH của tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian qua có nhiều điểm sáng, cụ thể: kinh tế tiếp tục duy trì đà phát triển; GRDP bình quân đầu người từ 21,720 triệu đồng/người/năm của năm 2014 tăng lên 71,1 triệu đồng/người/năm của năm 2022; tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2022 giảm còn 3,79%; thu hút đầu tư được đẩy mạnh nhiều công trình, dự án lớn triển khai trên địa bàn: Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt được những kết quả rõ nét, tỉnh Hà Tĩnh vinh dự được Trung ương chọn làm điểm xây dựng tỉnh nông thôn mới; an quốc phòng được giữ vững, lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước ngày càng nâng lên.

**P.V:** *Đồng chí có thể đánh giá khái quát nhất kết quả thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị trong thời gian qua?*

**Đồng chí Trương Thanh Huyền:** Công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh nhà có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ cách làm. Nhận thức về vai trò, vị trí và trách nhiệm đối với công tác dân vận của các tổ chức trong hệ thống chính trị ngày càng được nâng lên. Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận gắn với thực tiễn yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo



quốc phòng, an ninh của địa phương, đơn vị. Phương thức công tác dân vận có nhiều đổi mới, sát thực, hiệu quả; gắn tuyên truyền, vận động với chăm lo lợi ích thiết thực của Nhân dân. Công tác dân vận các cơ quan nhà nước được tăng cường, đổi mới theo tinh thần Chỉ thị số 33-CT/TU, ngày 6/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chính quyền các cấp đã ban hành và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đây mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; nâng cao đạo đức công vụ, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ công chức. Công tác đối thoại, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đặc biệt là đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân đã giải quyết hiệu quả, kịp thời nhiều vấn đề phát sinh, phức tạp ở cơ sở. Công tác tôn giáo có nhiều chuyển biến tốt; tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục giữ được sự ổn định trong những năm qua, các chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo cơ bản chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các vấn đề tồn đọng, vướng mắc lâu nay liên quan đến tôn giáo được giải quyết dứt điểm. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tiếp tục có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”; qua đó, xây dựng và nhân rộng thành công 19.340 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực; từng bước thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội theo quy định. Công tác dân vận của hệ thống chính trị được phát huy tốt đã góp phần quan

trọng củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân.

*P.V: Qua những khó khăn cũng như những kết quả toàn diện về công tác dân vận thời gian qua, chúng ta rút ra những kinh nghiệm gì cho chặng đường tới?*

**Đồng chí Trương Thanh Huyền:** Thời gian qua, cùng những kết quả nổi bật rất đáng trân trọng, công tác dân vận vẫn còn có mặt hạn chế, tồn tại cần tiếp tục khắc phục, hoàn thiện trong thời gian tới, song đánh giá khách quan chúng ta rút ra một số kinh nghiệm sau:

*Trước hết,* cần có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và tăng cường công tác dân vận của cấp ủy đảng, các cấp chính quyền; có sự phối hợp đồng bộ, bài bản trong triển khai công tác dân vận, trong đó tất cả cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên, công chức viên, viên chức là yếu tố quyết định đến công tác dân vận của hệ thống chính trị.

*Hai là,* nắm chắc tình hình các tầng lớp nhân dân, chủ động nghiên cứu, phối hợp tham mưu đúng và trúng cho cấp ủy, chính quyền về công tác dân vận, nhất là giải quyết kịp thời các vấn đề cuộc sống đang đặt ra.

*Ba là,* cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu phải sâu sát cơ sở, gần dân, chủ động tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người dân, nắm chắc tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của người dân, được dân tin tưởng, ủng hộ; qua đó tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao.

*Bốn là,* thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận có trình độ, nhiệt huyết, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

**P.V:** *Để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thời gian tới, Công tác dân vận xác định những nhiệm vụ trọng tâm gì thưa đồng chí?*

Thời gian tới, nhiệm vụ đặt ra theo nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh rất lớn, tinh tập trung triển khai đồng bộ quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và các dự án trọng điểm, tiếp tục tập trung cao chỉ đạo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; triển khai các bước sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã... Để góp phần cùng thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh nhà cần được tiếp tục đổi mới, tăng cường. Ban Dân vận các cấp tiếp tục tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo ban hành và thực hiện hoàn thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, trong đó tập trung một số công việc trọng tâm sau:

**Thứ nhất,** Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 25, kết luận 43 của Trung ương về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, coi công tác dân vận là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược. Chủ động quán triệt sâu rộng và thể chế hóa kịp thời, đồng bộ các quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận thành các chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

**Thứ hai,** Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận các cơ quan nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 33-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; xây dựng chính quyền

phục vụ Nhân dân, lấy việc bảo vệ những lợi ích thiết thân của người dân là trách nhiệm của mình, làm cho nhân dân tin Đảng, xây dựng quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân là mục tiêu của công tác dân vận.

**Thứ ba,** Tăng cường hiệu quả phối hợp của các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác dân vận. Đặc biệt là, vai trò phối hợp giữa Ban Dân vận cấp ủy, MTTQ, các đoàn thể với chính quyền các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực, tham gia tích cực hiệu quả đề án xây dựng tỉnh nhà đạt chuẩn nông thôn mới trong những năm tới.

**Thứ tư,** Tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng về công tác tôn giáo, dân tộc. Phối hợp xử lý các vấn đề tồn đọng ở các xã vùng giáo liên quan đến tái định cư, giải phóng mặt bằng, đất đai, xây dựng cơ sở thờ tự tôn giáo. Quan tâm củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hệ thống chính trị vùng giáo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**Thứ năm,** nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận. Phối hợp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn về công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị và cán bộ trực tiếp làm công tác dân vận.

**Thứ sáu,** Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận; kịp thời khen thưởng, biểu dương và nhân rộng những tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác dân vận tại địa phương .

**P.V:** Xin trân trọng cảm ơn đồng chí./.

**P.V** (Thực hiện)



Cán bộ Cơ yếu Tỉnh ủy đang thực hiện công tác nghiệp vụ. Ảnh: PV

## XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CƠ YẾU HÀ TỈNH CHUYÊN SÂU, TINH GỌN, HIỆU QUẢ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUYỄN NHƯ DŨNG  
TUV, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Hà Tĩnh

**T**raï qua các thời kỳ xây dựng và phát triển, thực hiện nhiệm vụ trên mặt trận thầm lặng, tuy gặp nhiều khó khăn, thử thách, nhưng được sự quan tâm của các bộ, ban, ngành Trung ương, trực tiếp là Ban Cơ yếu Chính phủ và Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền, Thường trực Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp, lực lượng Cơ yếu Hà Tĩnh đã phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành Cơ yếu Việt Nam, vừa tổ chức xây dựng lực lượng, vừa nghiên cứu

ứng dụng khoa học kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đảm bảo thông tin lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy của các cấp kịp thời, bí mật, an toàn, góp phần phát triển kinh tế, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của tỉnh.

Tỉnh ủy Hà Tĩnh luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và các hệ Cơ yếu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, thông tư của Bộ Chính trị, Thủ tướng

Chính phủ, các bộ, ngành về công tác Cơ yếu, bảo mật an toàn, thông tin. Nhờ đó, nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ bí mật, an toàn thông tin của Đảng, Nhà nước và các lực lượng vũ trang về công tác quản lý, xây dựng, sử dụng lực lượng Cơ yếu được nâng lên rõ rệt.

Trong những năm qua, Tỉnh ủy đã quan tâm chỉ đạo xây dựng lực lượng, củng cố, kiện toàn tổ chức Cơ yếu các cấp chặt chẽ theo chỉ đạo của Trung ương, của Ngành Cơ yếu, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và yêu cầu chung của hệ thống chính trị toàn tỉnh. Lực lượng Cơ yếu Tỉnh ủy được bố trí khép kín từ tỉnh đến tất cả các huyện, thành, thị ủy; Cơ yếu các lực lượng Công an, Quân đội, Biên phòng đều được bố trí từ cấp tỉnh đến các đơn vị cấp huyện, các đồn và các đơn vị lưu động, đảm bảo thông tin lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy của các cấp được bí mật, chính xác, an toàn, nhanh chóng. Đội ngũ cán bộ, nhân viên Cơ yếu trong tỉnh có phẩm chất, đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chấp hành tốt các quy định của cơ quan, đơn vị, pháp luật nhà nước và các quy định về công tác cơ yếu.

Hệ thống Cơ yếu của tỉnh được trang bị các loại kỹ thuật hiện đại, phần mềm bảo mật, các sản phẩm an toàn thông tin. Các trang thiết bị Cơ yếu, các sản phẩm mật mã phục vụ lãnh đạo, chỉ huy được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận, quản lý chặt chẽ, đưa vào khai thác, sử dụng thống nhất theo phân cấp, bảo đảm an toàn, như: Bảo mật truyền hình hội nghị trực tuyến tại Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy; chứng thư số tổ chức và cá nhân; các thiết bị và phần mềm bảo mật hệ thống mạng, cơ sở dữ liệu đảng viên, cơ sở

dữ liệu chuyên ngành Kiểm tra Đảng...

Bộ phận, cán bộ Cơ yếu thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng bảo mật, an toàn thông tin, công tác cơ yếu; thường xuyên nắm bắt tình hình, đề xuất các nội dung phối hợp để phục vụ các nhiệm vụ quan trọng của tỉnh như: diễn tập khu vực phòng thủ, bảo vệ đại hội Đảng và các sự kiện khác.

Tuy vậy, bối cảnh hiện nay có nhiều yếu tố, nguyên nhân dẫn đến nguy cơ mất an toàn và lộ lọt thông tin bí mật quốc gia ngày càng tăng cao. Tình hình chính trị, an ninh thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, nền khoa học công nghệ cao tác động trực tiếp đến an ninh mạng, việc lộ lọt thông tin bí mật nhà nước trên không gian mạng; lực lượng thù địch dùng nhiều thủ đoạn để khai thác thông tin, lực lượng tình báo của nước ngoài sử dụng các phương tiện hiện đại để mã thám, khai thác thông tin bí mật của Đảng, Nhà nước, quốc phòng, an ninh quốc gia. Trong khi đó, nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ bí mật nhà nước của một số tổ chức và cá nhân còn chủ quan, việc quản lý các trang thiết bị, sản phẩm mật mã gặp nhiều khó khăn; biên chế, nhân lực Cơ yếu hiện nay ở một số đơn vị vẫn còn thiếu, nguồn đào tạo chưa kịp thời đáp ứng nhu cầu, Đề án xây dựng biên chế và vị trí việc làm của cơ yếu chưa được Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt, ảnh hưởng đến công tác xây dựng nguồn nhân lực Cơ yếu cho các đơn vị, địa phương.

Để xây dựng lực lượng Cơ yếu Hà Tĩnh chuyên sâu, tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu về công tác bảo mật thông

tin, thời gian tới, cấp ủy các cấp, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có sử dụng Cơ yếu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

*Một là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác Cơ yếu; nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác cơ yếu; đồng thời tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên Cơ yếu nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phát huy truyền thống “*Trung thành, tận tụy, đoàn kết, kỷ luật, sáng tạo*” của ngành Cơ yếu Việt Nam trong giai đoạn mới.

*Hai là*, tiếp tục quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về Cơ yếu, đặc biệt là Nghị quyết số 56-NQ/TW, ngày 05/3/2020 của Bộ Chính trị về chiến lược phát triển ngành Cơ yếu Việt Nam đến năm 2030 và định hướng đến năm 2045. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động Cơ yếu; đồng thời chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về công tác Cơ yếu.

*Ba là*, quan tâm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức cho cán bộ, nhân viên Cơ yếu nhằm nâng cao trình độ, năng lực và khả năng giải quyết các vấn đề, làm chủ trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến, hiện đại; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu thay thế, bổ sung Cơ yếu ở các đơn vị. Nghiên cứu đưa một số nội dung quản lý nhà nước về Cơ yếu vào chương trình giảng dạy của Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh phù hợp với một số đối tượng học viên.

*Bốn là*, tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp với các cơ quan Trung ương và địa phương trong triển khai các nhiệm vụ và quản lý người làm công tác Cơ yếu. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức biên chế, vị trí việc làm; chức năng, nhiệm vụ của Cơ yếu các cấp, các ngành.

*Năm là*, đẩy mạnh triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ, xác thực điện tử cho các hệ thống thông tin và các thiết bị di động để thuận lợi cho việc sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Hiện nay, Hà Tĩnh đang tập trung chuyển đổi số, hướng đến mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, trọng tâm là phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu số, tạo nền tảng phát triển chính quyền số, kinh tế số hướng đến xã hội số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp; phấn đấu giữ vững vị trí thuộc nhóm 20 tỉnh, thành phố có chỉ số cao về Chính phủ số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Trong thời gian tới, lực lượng cơ yếu Hà Tĩnh tiếp tục phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Ban Cơ yếu Chính phủ, Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền đề xuất, tham mưu trang cấp các sản phẩm bảo mật, phần mềm bảo mật, an toàn mạng, máy tính đa giao diện để nâng cao chất lượng bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.

**N.N.D**



Nông dân Hà Tĩnh ứng dụng cơ giới hóa rút ngắn thời gian sản xuất. Ảnh: PV

## PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI NÔNG DÂN TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

NGÔ VĂN HUỖNH

TUV, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh

Nhiệm kỳ qua, Hội Nông dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trong điều kiện có nhiều khó khăn chung của cả nước và của tỉnh, nhưng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và sự phối hợp khá đồng bộ của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ đạt nhiều kết quả nổi bật. Minh chứng rõ nét nhất là 12/12 chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ IX đạt và vượt kế hoạch đề ra. Hội Nông dân các cấp ngày càng khẳng định được vai trò chủ thể, trung tâm trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới, góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển chung của tỉnh nhà.

Các phong trào thi đua trong nông dân, trọng tâm là phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” ngày càng thiết thực, hiệu quả. Hội viên, nông dân toàn tỉnh đã tích cực thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản xuất theo hướng tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Xuất hiện nhiều mô hình có quy mô lớn cho thu nhập trên 1 tỷ đồng/năm. Bình quân hàng năm có

87.422 hộ đạt danh hiệu SXKD giỏi các cấp; nhiều nông dân tiêu biểu được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động, Thủ tướng Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam, UBND tỉnh tặng Bằng khen; 06 nông dân được Trung ương Hội trao tặng danh hiệu “Nông dân Việt Nam xuất sắc”. Thông qua các phong trào thi đua trong nhân dân đã tạo khí thế, động lực khích lệ hội viên, nông dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, tạo nền tảng cho kinh tế nông thôn phát triển đúng hướng, góp phần quan trọng vào thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

**Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, dạy nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh được quan tâm, đạt được những kết quả tích cực.** Các cấp Hội tiếp tục phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân, tăng trưởng bình quân đạt 49,6%/năm. Quỹ Hỗ trợ nông dân toàn tỉnh đạt 55,841 tỷ đồng, tăng 30,217 tỷ đồng so với đầu nhiệm kỳ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với các tổ chức tín dụng cung ứng vốn cho nông dân. Tính đến tháng 6/2022, tổng dư nợ 3 ngân hàng, đạt 4.990 tỷ đồng, tăng 1.490,841 tỷ đồng so với nhiệm kỳ trước. Trực tiếp và phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho 16.702 lao động, gắn đào tạo với cung ứng dịch vụ vật tư đầu vào phục vụ sản xuất, hỗ trợ thành lập tổ nhóm sản xuất, Hợp tác xã... Tổ chức liên kết mở các lớp đại học liên thông, cao đẳng, trung cấp cho cán bộ, con em hội viên, nông dân; tư vấn, giới thiệu việc làm cho trên 15, 000 nông dân. Việc cung ứng dịch vụ phân bón, giống cây

con và các loại vật tư, thiết bị máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp cho bà con nông dân theo phương thức trả chậm, đảm bảo chất lượng. Tập huấn chuyên gia các tiến bộ khoa học và công nghệ, hỗ trợ xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, đạt tiêu chuẩn chất lượng VietGap, GlobalGap, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn để nhân rộng. Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, dạy nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh đã có nhiều đổi mới, sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực cho hội viên, nông dân; đặc biệt là hoạt động hỗ trợ, kết nối tiêu thụ nông sản cho nông dân trong thời gian bị ảnh hưởng của dịch Covid -19 và ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt đã củng cố thêm niềm tin của hội viên, nông dân đối với tổ chức Hội.

**Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn.** Hội Nông dân tỉnh phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức tập huấn cho cán bộ, hội viên, nông dân, thành viên của tổ hợp tác, hợp tác xã về kiến thức kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể...; tổ chức rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã do Hội thành lập; hướng dẫn thành lập 77 hợp tác xã, 1.156 tổ hợp tác; phối hợp xây dựng 20 mô hình liên kết để nhân ra diện rộng. Kinh tế tập thể ở nông thôn do Hội vận động thành lập hoạt động có hiệu quả, góp phần tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập cho hội viên, nông dân. Hội Nông dân các cấp đã cụ thể hóa bằng các đề án, dự án gắn mục tiêu của các chương trình với mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; ký kết chương

trình phối hợp với Tập đoàn Quế Lâm triển khai mô hình chăn nuôi lợn, trồng lúa theo hướng hữu cơ; phối hợp tổ chức tập huấn, hội thảo đầu bờ cho trên 1.380.000 lượt hội viên nông dân; vận động, hướng dẫn xây dựng được 1.543 mô hình kinh tế có hiệu quả.

**Công tác vận động nông dân phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ngày càng hiệu quả.** Trong nhiệm kỳ, các cấp Hội đã vận động hội viên, nông dân hiến tặng 16.322 m<sup>2</sup> đất, đóng góp 199,450 tỷ đồng, trên 1.588.200 ngày công, tu sửa và làm mới 1.257 km đường giao thông nông thôn; kiên cố hóa 2.432 km kênh mương, 3.543 cầu cống; tập trung xây dựng vườn mẫu, chỉnh trang vườn hộ, xây dựng nhà vườn sinh thái, cụm dân cư sinh thái, làng sinh thái văn minh, khu dân cư mẫu; thực hiện hiệu quả chương trình “*Mỗi xã, một sản phẩm*” (OCOP). Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, xây dựng gia đình văn hóa, làng, xã văn hóa,... được hội viên, nông dân tích cực hưởng ứng. Một số nhiệm vụ mới và khó như: Xây dựng vườn mẫu, khu dân cư kiểu mẫu, nhà vườn sinh thái, cụm dân cư sinh thái, thông minh; mô hình du lịch trải nghiệm; cụm tuyến sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - văn minh,... được các cấp Hội vận động, hướng dẫn thực hiện đã góp phần quan trọng thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Tuy vậy so với mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ còn không ít hạn chế, khó khăn đang đặt ra, trong đó có trách nhiệm của Hội Nông dân các cấp. Vai trò của các cấp Hội trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy,

chính quyền các chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn chưa rõ nét. Chất lượng Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi chưa đồng đều; chưa có nhiều nhân tố mới, mô hình mới, cách làm hay, những mô hình hiệu quả chưa được phổ biến nhân rộng. Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình nông nghiệp hữu cơ, sinh học, an toàn thực phẩm, áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất còn nhiều hạn chế. Các hoạt động tư vấn dịch vụ, hỗ trợ về đào tạo nghề, cung ứng phân bón, giống cây cho hội viên, nông dân chưa đáp ứng yêu cầu. Vai trò cầu nối giữa người nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và các bên liên quan để xây dựng các chuỗi nông sản, thực phẩm hàng hóa bền vững; tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ mới đang còn gặp nhiều khó khăn.

Nhận thức rõ trách nhiệm của tổ chức Hội đối với những tồn tại, khó khăn nêu trên. Trong nhiệm kỳ tới, Ban Chấp hành hội Nông dân tỉnh sẽ tập trung triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Đại hội lần thứ X, gắn với tổ chức thực hiện các đề án, chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh, của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh. Với những kết quả nổi bật trong nhiệm kỳ, cùng với quyết tâm, khí thế mới, với phương châm “*Đoàn kết - Sáng tạo - Hợp tác Phát triển*”; Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Hà Tĩnh lần thứ X, nhiệm Kỳ 2023 - 2028 chắc chắn sẽ có những đổi mới, tạo dấu ấn rõ nét trong công tác Hội và phong trào nông nhân tỉnh nhà.

**N.V.H**





Lễ ra quân Thanh niên tình nguyện năm 2023. Ảnh: P.V

## TUỔI TRẺ HÀ TỈNH NOI GƯƠNG ANH HÙNG LÝ TỰ TRỌNG VỮNG BƯỚC XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP

NGUYỄN NY HƯƠNG  
UVBCH Trung ương Đoàn  
Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội đồng Đội tỉnh

*Người Đoàn viên thanh niên Cộng sản đầu tiên Lý Tự Trọng là tấm gương anh hùng, biểu tượng đầy tự hào của tuổi trẻ Việt Nam nói chung, đặc biệt là tuổi trẻ Hà Tĩnh nói riêng qua bao thế hệ. Lý tưởng cách mạng cháy bỏng, bản lĩnh cách mạng sắt đá của người thanh niên trẻ tuổi luôn là ngọn đuốc soi đường, cổ vũ khát vọng cống hiến của lực lượng đoàn viên, thanh niên tình nhà đóng góp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.*

Là người được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp dìu dắt từ thuở niên thiếu, được tiếp xúc các bậc lãnh đạo tiền bối của Đảng, đồng chí Lý Tự Trọng sớm giác ngộ và tham gia cách mạng. Trong những năm tháng hoạt động của mình, đồng chí luôn thể hiện niềm tin kiên định và khát vọng cống hiến cho thắng lợi của cách mạng, tinh thần sáng tạo, ham học hỏi, sự mưu trí, dũng cảm, không ngại gian khổ, hiểm nguy. Khi bị địch bắt, vượt qua những đòn tra tấn tàn bạo nhất, người thanh niên cộng sản chưa đầy 18 tuổi đã làm cho kẻ thù khiếp sợ bởi chí khí kiên cường, bản lĩnh sắt đá và chúng phải bí mật xử chém anh trong

đêm 21/11/1931. Trước khi lên máy chém, Lý Tự Trọng hát bài Quốc tế ca vang lên dưới vòm trời Tổ quốc và hô vang “Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm”, “Cách mạng Việt Nam thành công muôn năm” tạo một làn sóng căm phẫn phản đối tội ác của thực dân Pháp, đẩy cao tinh thần đấu tranh của phong trào cách mạng lúc bấy giờ. Câu nói danh thếp của Lý Tự Trọng trước tòa án đại hình “...Con đường của thanh niên chỉ là con đường cách mạng, không thể có con đường nào khác” như là một chân lý, có sức hiệu triệu thôi thúc hàng triệu đoàn viên, thanh niên qua các thời kỳ cùng nhau làm nên những chiến công, kỳ tích của tuổi trẻ trong tiến trình lịch sử dân tộc.

Noi gương Anh hùng Lý Tự Trọng, thanh niên Hà Tĩnh luôn xung kích đi đầu trong các phong trào hành động cách mạng, là nòng cốt trong các Đội Xích vệ đỏ cùng với các lực lượng yêu nước làm nên phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh vang dội. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, tuổi trẻ Hà Tĩnh là lực lượng tiên phong cùng với nhân dân đứng lên đấu tranh giành chính quyền và trở thành một trong bốn tỉnh giành được chính quyền sớm nhất cả nước. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ, lớp lớp thanh niên Hà Tĩnh đã nô nức lên đường tòng quân diệt giặc, anh dũng, kiên cường trên mọi mặt trận; xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu như anh hùng Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai; Tiểu đội dân quân Kỳ Phương, Tiểu đội dân quân Núi Nài và sự hy sinh anh dũng của 10 cô gái TNXP Ngã ba Đồng Lộc... Trong lao động sản xuất, thanh niên Hà Tĩnh là lực lượng đông đảo cùng với các lực lượng xã hội trở thành hậu phương vững chắc cho tiền tuyến lớn; tham gia xây dựng hoàn thành công trình Đại thủy nông Kẻ Gỗ và nhiều công trình quan trọng khác. Tất cả

những chiến công đó đã trở thành biểu tượng thiêng liêng cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, là niềm tự hào của tuổi trẻ và Nhân dân tinh nhà.

Trên con đường đổi mới, được sự quan tâm, lãnh đạo, dìu dắt của Đảng, dưới ngọn cờ vinh quang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thế hệ trẻ quê hương Anh hùng Lý Tự Trọng hôm nay tiếp tục bồi đắp lý tưởng, giữ vững niềm tin, dựng xây khát vọng cống hiến, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo đóng góp vào tiến trình phát triển chung của tinh nhà.

Xác định sứ mệnh là đội hậu bị tin cậy của Đảng, tuổi trẻ Hà Tĩnh tuyệt đối trung thành, đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn, không ngừng nỗ lực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trau dồi đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị, lối sống văn hóa, sống đẹp, sống có ích, từng bước trưởng thành về mọi mặt; tham gia hiệu quả trong công tác xây dựng và bảo vệ Đảng, hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện. Hàng năm, tổ chức Đoàn các cấp kết nạp gần 18.000 đoàn viên mới; bồi dưỡng, giới thiệu gần 4.000 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp, trong đó kết nạp gần 1.200 đảng viên mới.

Phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương, tuổi trẻ Hà Tĩnh nối tiếp nhau làm rạng danh đất học Hồng Lam. Trên mọi miền đất nước và cả ở nước ngoài, có nhiều người con ưu tú của quê hương Hà Tĩnh có học hàm, học vị cao, thành đạt và đóng góp tích cực trên các lĩnh vực. Số thanh niên học sinh thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng, giành giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp, các cuộc thi nghiên cứu khoa học ngày càng tăng; đặc biệt nhiều bạn trẻ đạt Huy chương vàng trong các kỳ thi quốc gia,

khu vực và quốc tế,... góp phần đưa Hà Tĩnh liên tục thuộc tốp dẫn đầu cả nước trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học. Trên lĩnh vực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc, tình nguyện vì an sinh xã hội, vì cuộc sống cộng đồng, tuổi trẻ tỉnh nhà đã tạo nên phong trào thi đua sôi nổi. Các phong trào hành động cách mạng phát huy được trí tuệ, sức trẻ của thanh niên trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, chuyển đổi số, cải cách hành chính... Toàn tỉnh hiện có hơn 1.000 mô hình kinh tế thanh niên quy mô 200 triệu đồng trở lên hoạt động hiệu quả, Lực lượng thanh niên trong các doanh nghiệp trong và ngoài nhà nước ngày càng chiếm tỷ lệ cao, được đào tạo cơ bản, là nguồn nhân lực quan trọng góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà. Bằng tinh thần *“Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”*, hàng năm, tuổi trẻ toàn tỉnh huy động nguồn lực hàng trăm tỷ đồng xây dựng nhiều công trình thanh niên thiết thực, hiệu quả; có hàng vạn lượt đoàn viên, thanh niên xung kích, tình nguyện hỗ trợ những địa bàn khó khăn, biên giới, hải đảo, các xã đăng ký về đích nông thôn mới. Trong thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, màu áo xanh tình nguyện luôn sẵn sàng xung kích trên các tuyến đầu với nhiều cách làm linh hoạt, sáng tạo, được các cấp, các ngành và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Thông qua các phong trào hành động cách mạng, từ môi trường thực tiễn sinh động, nhiều đoàn viên thanh niên đã được tôi rèn, phát hiện, bổ sung vào đội ngũ cán bộ, nguồn nhân lực trẻ chất lượng cho công cuộc xây dựng, phát triển quê hương, đất nước. Với những nỗ lực không ngừng, nhiều năm liền tuổi trẻ Hà Tĩnh đã được Chính phủ, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy, UBND tỉnh trao tặng cờ thi đua xuất sắc,

bằng khen và biểu dương, tôn vinh trên các diễn đàn, từ năm 2019 đến nay liên tục được vinh danh là 01 trong 10 đơn vị xuất sắc dẫn đầu công tác Đoàn, phong trào thanh thiếu nhi của cả nước.

Phải khẳng định rằng, trải qua bao thăng trầm của thời gian, tinh thần, khí chất và bản tuyên ngôn bất hủ của Anh hùng Lý Tự Trọng vẫn còn vẹn nguyên giá trị, là tấm gương sáng ngời, nguồn động lực to lớn để các thế hệ thanh niên Hà Tĩnh noi theo và tiếp nối. Con đường cách mạng của Anh hùng liệt sỹ Lý Tự Trọng là chiến đấu, hy sinh quên mình vì độc lập, tự do của dân tộc, thống nhất Tổ Quốc; con đường cách mạng thời kỳ mới của thanh niên ngày nay chính là tiếp nối, phát huy truyền thống vẻ vang mà cha anh đã tạo lập, xung kích, đi đầu trên các lĩnh vực, thường xuyên rèn luyện lực lượng để xứng đáng là đội quân dự bị tin cậy của Đảng, sẵn sàng gánh vác trọng trách *“rường cột”*, *“chủ nhân tương lai của nước nhà”*.

Để thực hiện mục tiêu đó, các cấp bộ Đoàn và tuổi trẻ Hà Tĩnh sẽ không ngừng xây dựng và vun đắp hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với quê hương, đất nước, với tổ chức và xã hội; đồng thời chủ động học tập, rèn luyện, phấn đấu, *“vững lý tưởng, sáng niềm tin”*, sẵn sàng cống hiến, sẵn sàng dấn thân, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phát huy ưu điểm, thế mạnh, khắc phục những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi Đảng cần, Dân gọi, vững bước cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân chung sức xây dựng quê hương Hà Tĩnh vững về chính trị, giàu về kinh tế, đẹp về văn hóa, mạnh về quốc phòng - an ninh, đưa tình hình Hà Tĩnh nổi bật lên như Bắc Hồ kính yêu hàng mong muốn.

**N.T.N.H**



Ông Nguyễn Mỹ Hào - Thành viên HĐQT Vietcombank (thứ 3, từ phải sang) trao biểu trưng hỗ trợ kinh phí xây dựng 100 căn nhà tình nghĩa tổng trị giá 7 tỷ đồng cho Hà Tĩnh. Ảnh: P.V

## NHỮNG NGÔI NHÀ NGHĨA TÌNH GIÚP NGƯỜI NGHÈO VƯƠN LÊN TRONG CUỘC SỐNG

NGUYỄN HẠNH

*Hà Tĩnh thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai, nhất là bão, lũ. Vì lẽ đó, nhà ở của người dân ở vùng đất “sáng chắn bão giông, chiếu ngăn nắng lửa” này nhanh bị xuống cấp, hư hỏng. Để đồng hành cùng người nghèo, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể ở Hà Tĩnh đã có nhiều hoạt động hỗ trợ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn xây dựng nhà ở. Hàng nghìn ngôi nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa đã giúp người nghèo vươn lên gây dựng cuộc sống.*

### Ấm áp từ những ngôi nhà nghĩa tình

Sống trong ngôi nhà tạm bợ thời gian dài, mỗi khi đến mùa mưa bão, gia đình bà Đặng Thị Phương (hộ cận nghèo thôn Thiên Hương, xã Thiên Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh) cứ lo lắng bất an. Tháng 7/2023, nhận được tin gia đình được hỗ trợ 70 triệu đồng xây dựng nhà ở, bà

Phương khắp khởi vui mừng.

Đầu tháng 8/2023, Ban vận động cứu trợ huyện Can Lộc, xã Thiên Lộc tổ chức lễ khởi công xây dựng căn nhà cho gia đình. Niềm vui của gia đình bà Phương càng nhân đôi khi được đoàn viên, hội viên của các tổ chức đoàn thể và bà con xóm giềng hỗ trợ ngày công tháo dỡ nhà cũ, đào móng để xây dựng nhà mới. Chứng kiến ngôi nhà nghĩa tình, ấm cúng với hình hài khang trang đang được hoàn thiện từng ngày, bà phấn khởi chia sẻ: “Ngôi nhà kiên cố sẽ hoàn thiện trước mùa mưa bão nên gia đình chúng tôi rất vui. Từ sự hỗ trợ 70 triệu đồng của các cấp, các ngành gia đình chúng tôi gom góp xây dựng căn nhà trị giá gần 200

triệu đồng. Gia đình không biết nói gì hơn ngoài gửi lời cảm ơn chân thành đến cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể các cấp”, bà Phương cũng cho biết thêm, ngôi nhà hoàn thiện không những giúp gia đình bà vui bớt lo âu, mà còn là động lực để cả gia đình cố gắng vươn lên thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no, đủ đầy hơn, bởi với bà: an cư mới có thể lạc nghiệp.

Theo Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Can Lộc (Hà Tĩnh), chỉ trong Tháng Tri ân tháng 7/2023, Ủy ban MTTQ huyện Can Lộc phối hợp với các địa phương tổ chức khởi công 75 ngôi nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn. Tổng kinh phí được hỗ trợ 5,25 tỷ đồng (mỗi ngôi nhà trị giá 70 triệu đồng) từ nguồn Quỹ Cứu trợ tỉnh, Ban Chỉ đạo 22 tỉnh Hà Tĩnh và một số đơn vị, doanh nghiệp... Cùng với đó, cấp ủy chính quyền MTTQ từ huyện đến xã tiếp tục vận động bà con hàng xóm, các chi đoàn, chi hội giúp đỡ ngày công để các gia đình hoàn thiện các nhà ở của người dân theo thiết kế.

Đến nay, trong số 75 nhà đại đoàn kết ở Can Lộc được hỗ trợ trong Tháng Tri ân đã có hơn 60 hộ gia đình đã xây xong phần móng, 10 hộ gia đình đã hoàn thành phần thô. Các hộ gia đình còn lại tranh thủ thời tiết thuận lợi để xây dựng, hoàn thiện trước mùa mưa bão đang cận kề. Những ngôi nhà nghĩa tình này là nguồn động lực rất lớn để người nghèo vươn lên trong cuộc sống.

### Không để ai bị bỏ lại phía sau

Tại huyện Thạch Hà, dù là huyện giáp ranh thành phố Hà Tĩnh, song công tác an sinh xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là 7 xã vùng bãi ngang bị ảnh hưởng bởi dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê. Ông Nguyễn Văn Khoa, Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà cho biết: Từ năm 2020 đến nay, cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ tỉnh Hà Tĩnh và huyện Thạch Hà đã huy động các nguồn lực hỗ trợ

xây dựng 598 nhà ở cho người nghèo, người có công với cách mạng, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Thạch Hà với tổng kinh phí hơn 39 tỷ đồng. Tuy vậy, nhu cầu nhà ở cho hộ có nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện còn rất lớn. Qua khảo sát ở 22 xã, thị trấn thì hiện tại chỉ riêng trong năm 2023 và 2024 đã có tới 122 hộ dân có nhu cầu xây dựng nhà ở.

Thời gian qua, với sự quan tâm của lãnh đạo Trung ương, tỉnh, đã kết nối, kêu gọi nhiều tập đoàn, doanh nghiệp, đơn vị hỗ trợ huyện Thạch Hà xây dựng nhà ở cho người nghèo. Cụ thể, ngày 26/8, các doanh nghiệp đã hỗ trợ Thạch Hà xây dựng 155 căn nhà (mỗi nhà 70 triệu đồng), tổng số tiền 10,85 tỷ đồng.

Gia đình bà Hồ Thị Ly (hộ nghèo tại thôn Vĩnh Hoà, xã Đình Bàn, huyện Thạch Hà) là một trong những hộ may mắn được hỗ trợ 70 triệu đồng để xây dựng nhà ở trong dịp này. Ngôi nhà khởi công xây dựng cách đây gần 2 tháng, đến nay đã cơ bản hoàn thiện. Chuyển vào ở trong ngôi nhà khang trang, rộng rãi, bà Ly không khỏi xúc động, bà nói: “Từ nay, tôi không phải lo nơi ăn chốn ở nữa, ngôi nhà ấm cúng như thế này là niềm mong ước bao nhiêu năm nay của tôi”.

Ngôi nhà kiên cố của bà Phương ở Can Lộc hay bà Ly ở Thạch Hà là 2 trong hàng nghìn ngôi nhà được dựng xây từ sự chung tay của cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức đoàn thể các cấp và sự đồng hành của các doanh nghiệp, đơn vị, nhà hảo tâm trên cả nước đối với người nghèo Hà Tĩnh. Những ngôi nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa là kết tinh của tinh thần đoàn kết, yêu thương, “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách” của cả cộng đồng dành cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn với mong muốn “không có ai bị bỏ lại phía sau”. Mặt khác, chủ trương hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo còn là nguồn động lực để người nghèo vươn lên, ổn định cuộc sống.

Theo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh, từ đầu năm đến nay, các hoạt động “Vì người nghèo” và an sinh xã hội được Ủy ban MTTQ tỉnh Hà Tĩnh tập trung hướng dẫn, chỉ đạo MTTQ các cấp triển khai kịp thời, hiệu quả. Hưởng ứng phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên các cấp đã chủ động xây dựng kế hoạch, bằng nhiều hình thức vận động linh hoạt, tranh thủ để vận động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hỗ trợ người nghèo, ký kết chương trình phối hợp với các ngành liên quan.

Kết quả, 8 tháng đầu năm 2023, kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo” các cấp ở Hà Tĩnh được 44,4 tỷ đồng, nguồn an sinh xã hội vận động hơn 44 tỷ đồng. Từ nguồn quỹ này đã hỗ trợ xây mới và sửa chữa 306 nhà đại đoàn kết trị giá 17,4 tỷ đồng cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn.

“Hà Tĩnh là tỉnh có nhiều đối tượng chính sách và là địa phương thường xuyên chịu ảnh hưởng của các đợt thiên tai, lũ lụt. Vì vậy, công tác khắc phục hậu quả thiên tai, an sinh xã hội được tỉnh hết sức chú trọng. Từ đầu nhiệm kỳ (tháng 10/2020 đến tháng 8/2023) đến nay, nhờ sự đồng hành của các tổ chức, cá nhân, Hà Tĩnh đã hỗ trợ xây dựng gần 5.000 ngôi nhà và phân đấu đến hết nhiệm kỳ (năm 2025), sẽ phân đấu kêu gọi xây được 6.000 ngôi nhà cho hộ nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn” - Đ/c Hoàng Trung Dũng - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chia sẻ.

N.H

## TỰ HÀO 75 NĂM NGÀY TRUYỀN THÔNG...

(Tiếp theo trang 15)

*Thứ tư*, tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hoạt động của các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

*Thứ năm*, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ việc xác minh tài sản, thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 130/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày Truyền thống của Ngành, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới sự lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; sự phối hợp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các cơ quan báo chí, truyền thông; sự nỗ lực cố gắng, hi sinh của các thể hệ cán bộ ngành Kiểm tra qua các thời kỳ; sự đồng tình ủng hộ của cán bộ đảng viên và Nhân dân.

Tự hào với truyền thống vẻ vang của Ngành, cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ Hà Tĩnh kiên định, nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng; ra sức tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh, đạo đức cách mạng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả chất lượng công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

H.V.T

## Qua Đèo Ngang

(Viết nhân kỷ niệm 10 năm ngày mất của Đại tướng  
Võ Nguyên Giáp (04/10/2012-04/10/2023))

NGUYỄN HUY LIỆU

Chiều buông trời đỏ non vàng  
Câu thơ Bà Huyện vắt ngang lưng đèo  
Khói sương quyện bóng cheo leo  
Bên kia đất Quảng thông reo đón Người  
Nỗi niềm chi Quảng Đông ơi  
Mà heo may tự xa khơi thổi về  
Hỡi Người nặng nghĩa sơn khê  
Lừng danh bao trận... ngày về thong dong  
Mây ngàn uốn nét mi cong  
Mắt ai thâm lệ sâu đong vơi đầy  
Người đi khuất núi vẫn mây  
Tiếng thom để lại ngày ngày mai sau  
Tiễn đưa, cả nước lòng đau  
Hoàng hôn buông tím trắng treo nỗi niềm...

Tháng 10/2023

## Bến sông thu

TRƯƠNG NGỌC ÁNH

Quê tôi bến sông bến chợ  
Trái thị vàng nở ra mùa thu  
Những mùa thu lam lũ đi qua bao phận đời  
chân trần áo vá  
Ký ức thu xưa là trận đối kinh người  
Cách mạng về thu dậy ánh mặt trời  
Cờ đỏ bay xưa tan đời nô lệ  
Những phận đời chìm lao khổ  
Sáng thu nay rạng rỡ mặt người

Bao mùa thu đi qua như bấy lần thay đổi  
Tầng thấp tầng cao chói lợi bóng cờ  
Cây cầu vòng vắt qua Lạch Sốt  
Bước mùa đi còn ngỡ trong mơ

Mùa thu quê hương xao xuyến  
Khăn quàng đỏ tươi trong mắt trẻ thơ  
Sông quê trong tự cội nguồn vẫn chảy  
Dòng xanh dềng ngang bến ngăn ngơ.

## Tim về

MINH NGUYỆT

Ta trở về đây trở về đây  
Về với quê hương nắng gió đầy  
Lối cũ thưa người nghe chim hót  
Vườn xưa thiếu xới cỏ chen cây

Ta trở về đây trở về đây  
Tìm quen dáng mẹ, dáng hao gầy  
Trưa hè hong tóc bên đậu vắng  
Đêm đông nhóm lửa ánh mắt cay

Ta trở về đây trở về đây  
Năm tháng ngược xuôi một rã rời  
Chiều nay cơn gió vô tình thổi  
Nhớ mẹ vông đưa... tiếng ầu ơi

Ta có đi đâu trọn kiếp người  
Rộng lớn không bằng một vành nồi  
Ta bán thanh xuân cho mây gió  
Đổi lại cho ta tiếng mẹ cười.



Chị Phan Thị Nhu - Chi hội trưởng Tổ Dân phố Ngọc Sơn, phường Đức Thuận, Thị xã Hồng Lĩnh với mô hình “Nuôi lợn nhựa”, tham gia các tổ góp tiết kiệm hàng tháng, tiết kiệm xoay vòng cho các hội viên. Ảnh: P.V

## “LAN TỎA NHỮNG TẤM GƯƠNG CÁN BỘ, HỘI VIÊN PHỤ NỮ TIÊU BIỂU VÀ CÁN BỘ CHI HỘI TIÊU BIỂU TRONG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

NGUYỄN THỊ QUYÊN  
Phó Chủ tịch Hội LHPN Hà Tĩnh

**T**ư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mãi mãi là những giá trị trường tồn để cán bộ, hội viên, phụ nữ Hà Tĩnh học tập và làm theo. Việc học tập và làm theo gương Bác đã có tác động chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong từng cán bộ, hội

viên và phụ nữ, góp phần gìn giữ, bồi đắp các giá trị đạo đức, phẩm chất lối sống, lòng yêu quê hương đất nước. Biểu hiện cụ thể đó chính là sự nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tích cực đóng góp vào sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước của những tấm gương



Chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở giỏi và cán bộ chi hội tiêu biểu của Hội LHPN Hà Tĩnh. Các chị đã và đang sống, làm việc hăng say, cống hiến cho đời những giá trị sống đáng trân trọng...

Trong những năm qua, thực hiện các phong trào thi đua của các cấp Hội phụ nữ trong tỉnh gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã xuất hiện nhiều tấm gương cán bộ, hội viên tiêu biểu từ phẩm chất đạo đức, đến sự nhiệt tình, tâm huyết với công tác Hội. Cán bộ Hội các cấp đã đa dạng các hình thức tuyên truyền, động viên khích lệ, thu hút đông đảo cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia với hàng nghìn công trình trị giá hàng chục tỷ đồng; Nhiều mô hình học tập và làm theo gương Bác đã được nhân rộng. Từ phong trào thi đua “*Phụ nữ Hà Tĩnh chung sức xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới*” đến hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tham gia khởi nghiệp, giảm nghèo bền vững, cán bộ Hội các cấp đã tăng cường kêu gọi, xã hội hoá nguồn lực, hỗ trợ phụ nữ tiếp cận nguồn vốn do Hội quản lý để phát triển kinh tế, khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh, tổ chức hàng trăm lớp tập huấn, trao tặng nhiều mô hình sinh kế, từ đó nhiều chị em phụ nữ đã vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.

### **Lấy phát triển kinh tế làm động lực xây dựng nông thôn mới**

Chị Bùi Thị Hoa, Chủ tịch Hội LHPN xã Tượng Sơn, huyện Thạch Hà, là một cán bộ Hội trẻ, nhiệt huyết, năng động. Với tâm niệm, học tập và làm theo gương Bác gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao bằng những công việc cụ thể, sát với nhu cầu đời sống của hội viên, chị đã phát động nhiều phong trào, tuyên truyền, vận động

các hội viên tích cực tham gia và đạt nhiều kết quả nổi bật. Với chủ trương: lấy hiệu quả thực tiễn, nhất là lợi ích kinh tế trong xây dựng NTM để chị em có động lực làm theo. Từ những cán bộ Chi hội gương mẫu đi đầu trong thay đổi phương thức canh tác, ứng dụng KHKT vào sản xuất, đặc biệt là trong phát triển kinh tế vườn mang lại thu nhập cao, các hội viên phụ nữ đã đồng loạt hưởng ứng tích cực. Đến nay, xã Tượng Sơn có 30 vườn mẫu do Hội LHPN xã hỗ trợ chị em xây dựng, cho thu nhập trung bình từ 80-120 triệu đồng/vườn/năm. Hiện ở Tượng Sơn, tỷ lệ gia đình “5 không 3 sạch” đạt gần 90%, tỷ lệ hộ gia đình phân loại xử lý rác đạt 95%. Hội LHPN xã hỗ trợ xây dựng 103 mô hình “nhà sạch - vườn đẹp - hiệu quả kinh tế”, 1 mô hình “5 có - Nông thôn mới kiểu mẫu”.

Không chỉ năng động, tích cực trong xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất cho hội viên, chị Hoa còn xây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ sôi nổi, thực hiện an sinh xã hội hiệu quả như: chương trình mẹ đỡ đầu, ngôi nhà xanh, dân vũ, thể thao...

Nhiều năm liền, Hội LHPN xã Tượng Sơn được Trung ương Hội LHPN Việt Nam và Hội LHPN tỉnh tặng nhiều bằng khen. Riêng cá nhân chị Bùi Thị Hoa, 5 năm liền là lao động tiên tiến, được Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà tặng giấy khen. Tháng 5 vừa qua, chị là 1 trong 24 Chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở tiêu biểu trên toàn tỉnh được tuyên dương trong phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 và là 1 trong 6 cán bộ Hội được lựa chọn tham dự Hội nghị tuyên dương Chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở tiêu biểu toàn quốc, sẽ được Trung

ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức trong thời gian tới.

### **Chi hội trưởng nhiệt tình, năng động và tận tâm trong công tác Hội**

Thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác, học Bác từ những hành động nhỏ nhất để vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động của địa phương và phong trào Hội, đó là chị Phan Thị Nhu, Chi hội trưởng Tổ dân phố Ngọc Sơn, phường Đức Thuận, Thị xã Hồng Lĩnh.

Với đặc thù là địa phương có chị em phụ nữ làm nhiều ngành nghề như: buôn bán, dịch vụ... nên khó khăn trong tập hợp, thu hút để tham gia sinh hoạt, thực hiện phong trào chung. Trước tình hình đó, chị Nhu đã “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để vận động hội viên tham gia, đổi mới hình thức sinh hoạt, chuyển các buổi sinh hoạt chi hội từ phương thức truyền thống thành các tiểu phẩm, hỏi đáp nhanh, nội dung sinh hoạt ngắn gọn, thường xuyên tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ, nhảy dân vũ, thể dục thể thao..., từ đó, đã thu hút đông đảo chị em tham gia. Với cách làm này, phong trào phụ nữ ở Chi hội ngày càng phát triển, việc tập hợp hội viên khó khăn, đến nay, tỷ lệ tập hợp đã đạt 96%, là đơn vị nhiều năm liền dẫn đầu trong mọi phong trào hoạt động của Hội.

Chị chia sẻ: “Hiện nay, Chi hội chúng tôi có 5 mô hình kinh tế cho thu nhập trên 100 triệu đồng/năm, 6 mô hình kinh tế cho thu nhập khá. Rất nhiều chị em tham gia các mô hình “Mừng sinh nhật chị”, “Mẹ đỡ đầu”, mô hình “Nuôi lợn nhựa”, tham gia các tổ góp tiết kiệm hàng tháng, tiết kiệm xoay vòng. Qua đó, giúp nhiều hội viên vay vốn phát triển kinh tế, vượt khó

vươn lên thoát nghèo, tạo niềm tin cho hội viên, phụ nữ vào tổ chức Hội, góp phần thu hút đông đảo phụ nữ trên địa bàn tham gia vào sinh hoạt Hội”.

Chị Nhu nhiều năm liền được Đảng ủy, Hội LHPN phường, Chi bộ Tổ Dân phố Ngọc Sơn xây dựng gương điển hình Cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và là 1 trong 21 Chi hội trưởng tiêu biểu trên toàn tỉnh được Hội LHPN tỉnh tuyên dương trong phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.

Gặp chị, chúng tôi cảm nhận được chị là một người cán bộ Hội nhiệt tình, năng động, trách nhiệm và hết lòng vì phong trào Hội và hội viên phụ nữ.

Những nỗ lực của chị em, nhất là dấu ấn đậm nét của những tấm gương cán bộ Hội cơ sở đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, khẳng định vai trò của phụ nữ trong thời đại mới. Tin tưởng rằng, thời gian tới, với sự quan tâm, định hướng và biểu dương kịp thời của tổ chức Hội, của cấp ủy, chính quyền địa phương, mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ sẽ tiếp tục ra sức thi đua, nỗ lực phấn đấu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể; luôn là câu nói, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của chị em phụ nữ, hỗ trợ để hội viên phụ nữ phát triển toàn diện; thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng và các mục tiêu Đại hội phụ nữ các cấp đề ra.

**N.T.Q**



Xác xơ xung quanh trụ sở Xi nghiệp khai thác mỏ TIC

# CHẤM DỨT DỰ ÁN TUYỂN QUẶNG Ở MỎ SẮT LỚN NHẤT ĐÔNG NAM Á - MỆNH LỆNH VÌ DÂN

Bài và ảnh: HẠNH NGUYỄN

**Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê (huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) khai thác dang dở ở độ sâu -34m rồi tạm dừng hơn 1 thập kỷ. Dự án ở mỏ sắt lớn nhất Đông Nam Á này đã để lại “lỗ hổng” rất lớn không chỉ đối với hơn 27.000 người dân ở 5 xã ảnh hưởng trực tiếp ở huyện Thạch Hà mà còn làm đảo lộn cuộc sống của hơn 1,3 triệu dân Hà Tĩnh. Chấm dứt Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê là quyết định khẩn thiết, hợp lòng dân.**

## Dự án “khủng” bị treo hơn 1 thập kỷ

Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê (sau đây viết tắt là Dự án) do Công ty CP sắt Thạch Khê (TIC) làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư sau điều chỉnh hơn 14.500 tỷ đồng. Ban đầu, Dự án kỳ vọng sẽ làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt tỉnh Hà Tĩnh. Năm 2008, Dự án được phê duyệt. Một năm sau, Dự án triển khai rầm rộ để thử nghiệm công nghệ và bóc đất tầng phủ. Tuy nhiên, 2 năm sau (2011), Dự án tạm dừng theo chỉ đạo của Chính phủ, chủ đầu tư thu về được 3.000 tấn quặng nhưng để lại hàng loạt hệ lụy cho người dân vùng bãi ngang huyện Thạch Hà. Đến nay, sau 12

năm tạm dừng, Dự án nghìn tỷ chỉ còn... đồng hoang tàn.

Thời gian tồn tại của mỏ 52 năm. Tổng diện tích sử dụng đất: 4.821 ha, gồm 3.898 ha trong đất liền và 923 ha lấn biển. Đến nay, diện tích đất TIC đã ký hợp đồng thuê đất là 552 ha. Dự án nằm trên địa bàn 5 xã: Thạch Khê, Thạch Lạc, Thạch Trị, Thạch Hải, Đinh Bàn thuộc huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Dự án “khủng” này ảnh hưởng trực tiếp tới khoảng 7.000 hộ dân với hơn 27.000 nhân khẩu, trong đó có hơn 15.600 người trong độ tuổi lao động.

Ngày 11/7/2011, Thủ tướng Chính phủ đã có Thông báo số 64/TB-VPCP, chỉ đạo Dự án tạm dừng hoạt động khai thác. Thông báo số 64/TB-VPCP đánh giá, kết luận: “Quá trình triển khai còn nhiều bất cập, bộ máy tổ chức chưa hợp lý, triển khai Dự án chưa bài bản, trình tự về đầu tư xây dựng chưa triển khai đúng, để xảy ra tình trạng chậm, kéo dài, huy động vốn cho Dự án thấp... yêu cầu TIC dừng thực hiện bóc đất tầng phủ để để hoàn thiện thủ tục pháp

*lý của Dự án, tái cơ cấu lại doanh nghiệp, thực hiện giải phóng mặt bằng và tái định cư”.*

Ghi nhận của phóng viên, tại trụ sở Công ty CP sắt Thạch Khê ở đường Phan Đình Phùng (TP Hà Tĩnh) “cửa đóng then cài” nhiều tháng trời. Còn tại công trường khai thác tổng hợp của Xí nghiệp khai thác mỏ TIC tại xã Đỉnh Bàn (huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh), mọi thứ dường như đã “rỉ hóa”. Trong bán kính 3km xung quanh Xí nghiệp, mọi thứ từ cảnh vật đến cơ sở hạ tầng, từ hoạt động sản xuất, kinh doanh đến cuộc sống sinh hoạt của người dân... đều thiếu sức sống. Tất cả xơ xác, hoang vắng...

### “Sống mòn” giữa dự án treo

Vùng đất ở 5 xã bãi ngang Thạch Khê, Thạch Lạc, Thạch Trị, Thạch Hải, Đỉnh Bàn của huyện Thạch Hà vốn là nơi thơ mộng, trù phú với nhiều lợi thế phát triển nông - lâm - ngư, du lịch, kinh doanh - thương mại - dịch vụ. Thế nhưng, kể từ khi Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê triển khai và tạm dừng đến nay, vùng đất với nhiều tiềm năng này thay đổi hoàn toàn theo hướng... thụt lùi.

Ngôi nhà cấp 4 của bà Nguyễn Thị Vạn - gia đình chính sách (83 tuổi, thôn Đại Hải, xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà) nằm lọt thỏm giữa đồi cát trắng. Mùa nắng, ngôi nhà dính đầy cát bụi. Mùa mưa, nước bắn tràn vào lấp hết sân vườn, tấn công cả vào nhà. Cả gia đình bà Vạn có 4 thế hệ với 15 người cùng sống trong căn nhà cấp 4 ấy bao năm nay, mà không thể có cách nào khác được.

Trước câu hỏi “cuộc sống của gia đình từ khi có Dự án mỏ sắt Thạch Khê đến nay như thế nào”, ông Nguyễn Văn An - con trai bà Vạn lắc đầu nói: Chúng tôi sống chật vật lắm. Ba đưa con trai tôi đều lấy vợ, sinh con cả rồi nhưng tôi đề xuất cấp đất, tách hộ để xây nhà cho con, cháu ở suốt 12 năm nay không được. Cả gia đình 15 người chung sống thế này hết sức bất tiện, nhất là vào ngày lễ, tết.

Cách đó không xa, gia đình bà Nguyễn Thị

Thuần (53 tuổi, thôn Đại Hải) cũng chung cảnh ngộ “đi không được, ở không xong”. Chồng mất, 3 đứa con trai của bà Thuần lấy vợ, sinh con rồi để cháu lại cho bà chăm để đi khắp nơi làm thuê kiếm sống. “Ngày Tết, vợ chồng các con tề tựu về đây, 3 cặp gia đình chia nhau 2 phòng ngủ, tôi phải làm tạm cái giường xếp bên ngoài để nằm. Nhà tôi xây từ năm 2004 đến nay, đất không đủ xây nhà cho con nữa, chính quyền không được cấp đất. Nước nhiễm phèn nên chúng tôi phải thay máy lọc thường xuyên. 7 lao động trong nhà nhưng chỉ có 2 sào đất trồng lạc, mỗi năm 1 vụ”, bà Thuần kể.

Nói về hệ lụy từ Dự án mỏ sắt Thạch Khê, ông Nguyễn Hải Lý - Bí thư Đảng ủy xã Thạch Hải chia sẻ: Thạch Hải là xã bị ảnh hưởng nặng nề nhất, 100% hộ dân phải di dời để nhường đất cho dự án với 1.047 hộ, hơn 3.600 nhân khẩu nhưng đến nay chưa di dời được hộ dân nào. Bãi thải của Dự án mấy năm nay vùi lấp khoảng 28ha đất sản xuất của người dân, vào mùa mưa, sạt lở xảy ra thường xuyên khiến 24ha đất của thôn Nam Bắc Hải, Thượng Hải bị ảnh hưởng. Nước, bùn, cát tràn vào nhà dân. Năm nào địa phương cũng phải huy động nguồn lực để gia cố lại bờ bao bãi thải.

“16 năm nay không được cấp đất ở nên toàn xã có hơn 200 hộ dân phải sống chật vật, chen chúc trong một nhà với 3-4 thế hệ. Hơn 400 người trong độ tuổi lao động không có việc làm. Ở xã giờ chỉ toàn người già và trẻ nhỏ còn lao động phải đi làm ăn xa. Từ khi Dự án triển khai đến nay, gần 1.000 ngôi mộ của người dân bị ảnh hưởng, đa phần bị đất, cát lấp, không tìm thấy hài cốt. Hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng xuống cấp, ngân sách xã không có nguồn thu, chỉ phụ thuộc vào cấp trên, kinh doanh - du lịch đình trệ...”, Bí thư Đảng ủy xã Thạch Hải liệt kê.

Xã Đỉnh Bàn - nơi đặt trụ sở Xí nghiệp khai thác mỏ TIC - cũng chịu những hệ lụy của Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê. Ông Ngô Văn Ngọc, Bí thư Đảng ủy xã Đỉnh

Bàn phải thốt lên: Đồng khô, cỏ cháy là tình trạng chung của địa phương suốt hơn 2 thập kỷ qua. Ruộng đồng của người dân bị “sa mạc hóa”, nước sinh hoạt nhiễm phèn vượt ngưỡng cho phép, 22 năm nay vương quy hoạch, địa phương không làm được gì để cải thiện đời sống người dân. Tâm lý bà con luôn ở trong tình cảnh “đi không được, ở không xong”.

Theo Bí thư Đảng ủy xã Đình Bàn, xã có 106 hộ dân phải tái định cư nhưng mới chỉ có 66 hộ dân lên ở khu tái định cư, còn 43 hộ chưa di dời do khu tái định cư chưa hoàn thiện. Các hộ đã lên khu tái định cư nhưng không thể an cư do không có đất sản xuất nên một số hộ phải quay về nơi ở cũ phở đất để sản xuất. Ngoài ra, người dân trong xã còn có 17ha đất nông nghiệp đã kiểm đếm 3 lần chưa được đền bù, khoảng 700 ngôi mộ của người dân bị ảnh hưởng, vùi lấp trong cát, không tìm thấy xương cốt của người quá cố. Việc này khiến người dân rất bức xúc. Toàn xã có trên 100 hộ có nhu cầu tách hộ nhưng không được cấp đất....

Theo UBND huyện Thạch Hà, Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê triển khai dang dở nên nhiều khu vực đất đai, tài sản, mỏ mả của người dân mặc dù đã được kiểm đếm nhưng chưa được bồi thường, hỗ trợ. Người dân 5 xã bãi ngang huyện Thạch Hà ở trong tình trạng “đi không được, ở không xong” là bởi họ bị nhốt trong “vòng kim cô” của Dự án.

“Đừng để Nhân dân vùng mỏ sắt Thạch Khê bị bỏ lại phía sau là yêu cầu của phần lớn cử tri, Nhân dân các xã bãi ngang trong các cuộc tiếp xúc cử tri luôn làm cho cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể huyện Thạch Hà trấn trở. Trước mắt, trong trường hợp chưa có quyết định dừng Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê thì đề nghị Chính phủ có chính sách, cơ chế đặc biệt để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo dân sinh xã hội cho các xã vùng mỏ sắt, bởi người dân chịu khổ quá nhiều và quá lâu rồi” - ông Nguyễn Văn Sáu, Phó Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà chia sẻ.

Trải qua những năm tháng gian truân, vất vả khi mưu sinh ở dự án “treo”, phần lớn người dân ở các xã bãi ngang huyện Thạch Hà - nơi trực tiếp bị “hành” bởi Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê - chỉ mong mỗi cơ quan chức năng đáp ứng nguyện vọng của họ là chấm dứt hoàn toàn Dự án. “*Hệ lụy từ Dự án đã kéo lùi sự phát triển của xã Thạch Hải, làm đảo lộn cuộc sống của bà con Nhân dân, kìm hãm lợi thế phát triển kinh tế biển, du lịch biển của địa phương. Vì thế, bà con Nhân dân cũng như Đảng ủy, UBND, Ủy ban MTTQ xã Thạch Hải chỉ mong cơ quan cấp trên sớm có quyết định chấm dứt dự án để địa phương ổn định, phát triển*” - ông Nguyễn Hải Lý, Bí thư Đảng ủy xã Thạch Hải nói.

Theo ông Nguyễn Văn Sáu, Phó Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà, Dự án mỏ sắt Thạch Khê đã để lại quá nhiều hệ lụy cho bà con Nhân dân, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, thương mại - du lịch - dịch vụ, an ninh - trật tự... của toàn huyện.

**Giáo sư - Viện sỹ Nguyễn Huy Mỹ, người tiếp cận nhiều tài liệu về Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê cho biết:** Chủ đầu tư thực hiện Dự án có nhiều bất cập, sai sót. Đối với báo cáo tiền khả thi, TIC không khoan thăm dò nước ngầm, không nghiên cứu caster; số liệu về thủy văn, nước ngầm chỉ là từ mô hình. Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và dự báo khả năng tiêu thụ, sử dụng quặng cũng không được tiến hành (từ năm 2002 - 2004). Cùng với đó, thiết kế kỹ thuật cho Dự án điều chỉnh và cho Dự án trung gian có thể nói là không có giá trị khoa học.

**Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh Võ Trọng Hải khẳng định:** Việc đề xuất chấm dứt Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê dựa trên cơ sở đánh giá một cách khoa học, khách quan và thực tiễn từ đánh giá của các bộ, ngành chuyên môn, của các chuyên gia và nhà khoa học, là yêu cầu của phát triển bền vững, là nguyện vọng chính đáng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

H.N

## TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 10/2023

### 1. Quy định về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức Đảng, đảng viên bị kỷ luật oan

Quy định số 117-QĐ/TW, ngày 18/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức Đảng, đảng viên bị kỷ luật oan nêu rõ:

**Đối tượng áp dụng:** Tổ chức đảng bị kỷ luật oan (bao gồm cả tổ chức đảng đã giải tán, giải thể, kết thúc hoạt động, thay đổi do chuyển giao, chia tách, sáp nhập về tổ chức); đảng viên bị kỷ luật oan (bao gồm cả đảng viên không còn sinh hoạt đảng, đã qua đời, mất năng lực hành vi dân sự, tòa án tuyên bố mất tích); tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan (bao gồm cả tổ chức đảng giải quyết khiếu nại kỷ luật); tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan (cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra có thẩm quyền giải quyết đối với quyết định của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan); các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Nguyên tắc thực hiện:** Thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi đối với tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan phải kịp thời, công khai, khách quan. Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan chịu trách nhiệm tổ chức xin lỗi và phục hồi quyền lợi. Chỉ thực hiện xin lỗi, phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan một lần khi có kết luận hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền xác định kỷ luật oan. Tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan phải chủ động, kịp thời báo cáo ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên trực tiếp; phối hợp với tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên; quyết định bãi bỏ, thu hồi quyết định kỷ luật oan; xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên tham mưu, quyết định kỷ luật oan.

Trường hợp tổ chức đảng quyết định kỷ luật oan đã giải tán, giải thể, kết thúc hoạt động, chuyển giao, chia tách, sáp nhập thì tổ chức đảng tiếp nhận hoặc tổ chức đảng cấp trên trực tiếp chịu trách nhiệm xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Đảng viên bị kỷ luật oan đã qua đời, tòa án tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự thì tổ chức đảng quyết định kỷ luật oan tổ chức xin lỗi đối với thân nhân đảng viên. Khi tòa án huỷ bỏ quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự hoặc tuyên bố mất tích thì tổ chức đảng kỷ luật oan xem xét phục hồi quyền lợi cho đảng viên theo quy định. Việc bồi thường về vật chất và các lợi ích hợp pháp cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan thực hiện theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Cần cứ để xin lỗi và phục hồi quyền lợi: Kết luận hoặc quyết định của tổ chức đảng có thẩm quyền xác định tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Kết luận, quyết định, bản án của

cơ quan pháp luật xác định đảng viên bị điều tra, truy tố, xét xử oan dẫn đến tổ chức đảng quyết định kỷ luật oan.

Đảng viên bị kỷ luật oan không được xin lỗi và phục hồi quyền lợi trong các trường hợp: Sau khi bị kỷ luật oan đã không giữ được tư cách, phẩm chất, tiêu chuẩn đảng viên hoặc vi phạm bị kỷ luật. Nhận lỗi thay cho người khác dẫn đến bị kỷ luật oan. Từ chối việc xin lỗi và phục hồi quyền lợi. Tự ý bỏ sinh hoạt đảng. Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quyền và trách nhiệm của đảng viên theo quy định tại Điều 8 Quy định này.

Trách nhiệm của tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan: Cung cấp kịp thời, đầy đủ, trung thực thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến kỷ luật oan theo yêu cầu của tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan. Xây dựng kế hoạch, tổ chức xin lỗi và phục hồi quyền lợi đối với tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan; phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định bãi bỏ hoặc thu hồi quyết định kỷ luật oan, phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Quyết định theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền kiểm điểm, xem xét trách nhiệm tổ chức, cá nhân tham mưu, quyết định kỷ luật oan. Khi nhận được kết luận hoặc quyết định của tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan phải tổ chức hội nghị xin lỗi và phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan.

Trách nhiệm của tổ chức đảng giải quyết, xác định kỷ luật oan: Xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và ban hành kết luận hoặc quyết định xác định kỷ luật oan, gửi tổ chức, cá nhân liên quan. Quyết định hoặc chỉ đạo tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật oan bãi bỏ quyết định kỷ luật oan và tổ chức xin lỗi, phục hồi quyền lợi cho tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Quyết định hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền phục hồi quyền lợi, lợi ích hợp pháp đối với tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan. Chỉ đạo kiểm điểm, xem xét trách nhiệm tổ chức, cá nhân tham mưu, quyết định kỷ luật oan. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, quyết định giải quyết, xác định kỷ luật oan; việc xin lỗi, phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan.

Quyền và trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan: Được yêu cầu (bằng văn bản) cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, kết luận, quyết định bị kỷ luật oan hướng dẫn việc xin lỗi và phục hồi quyền lợi, lợi ích hợp pháp của mình. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, trung thực thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc thi hành kỷ luật oan theo yêu cầu của tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết, xác định kỷ luật oan. Phối hợp thực hiện các trình tự, thủ tục có liên quan đến việc giải quyết kỷ luật oan.

Trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày cấp có thẩm quyền ban hành kết luận hoặc quyết định xác định tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan thì tổ chức đảng đã kỷ luật oan, các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi. Trường hợp bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh...) thì thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng không tính vào thời hạn thực hiện xin lỗi và phục hồi quyền lợi...

## 2. Kết quả chuyến thăm cấp nhà nước tới Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 11/9/2023.

### \* Các hoạt động chính

Tổng thống Joe Biden là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam theo lời mời của Tổng Bí thư Đảng ta; đồng thời là Tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên có cuộc gặp chính thức với cả 4 đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ta trong một chuyến thăm, cụ thể: Dự Lễ đón cấp Nhà nước, hội đàm, cùng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu với báo chí sau hội đàm và ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ; Hội kiến và dự chiêu đãi cấp Nhà nước do Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng chủ trì; Hội kiến và cùng Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự Hội nghị cấp cao Việt Nam - Hoa Kỳ về đổi mới sáng tạo và đầu tư; Hội kiến và cùng Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chứng kiến Lễ trao tặng các kỷ vật chiến tranh giữa hai bên.

Ngoài ra, Tổng thống Joe Biden thăm và đặt hoa tại Phủ điều liên quan đến Thượng Nghị sĩ John McCain tại đường Thanh niên; chủ trì họp báo với báo chí Hoa Kỳ và truyền thông quốc tế.

### \* Các nội dung chính trong trao đổi cấp cao

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta và Tổng thống Biden nhất trí đánh giá tình hình quan hệ hai nước, khẳng định lại những nguyên tắc cơ bản định hướng cho quan hệ hai nước, trong đó có tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau; thống nhất phương hướng, biện pháp đã được nhất trí cụ thể hóa trong Tuyên bố chung xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện.

- Trong các trao đổi với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo chủ chốt, Tổng thống Biden phát biểu:

+ Khẳng định Việt Nam là một "đất nước tuyệt vời", một "cường quốc chủ chốt" tại một khu vực trọng yếu và vào một thời điểm quan trọng; một đối tác rất quan trọng của Hoa Kỳ; thể hiện sự khâm phục Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đi theo con đường đúng đắn, đạt nhiều kết quả cả về đối nội và đối

ngoại trong nhiều thập kỷ qua. Nhấn mạnh Hoa Kỳ nhất quán ủng hộ một Việt Nam "mạnh, độc lập, tự cường và thịnh vượng".

+ Điềm lại lịch sử quan hệ hai nước 50 năm qua, từ chiến tranh đến khi bình thường hóa, xác lập quan hệ Đối tác toàn diện vào năm 2013 và quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện nhân chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Biden; bày tỏ sự ngưỡng mộ trước tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ (*Trong thư ngày 16/02/1946 gửi Tổng thống Hoa Kỳ Harry Truman, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định Việt Nam mong muốn có "quan hệ hợp tác đầy đủ với Hoa Kỳ"*). Đánh giá cao vai trò và đóng góp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và lãnh đạo cấp cao Việt Nam đối với quá trình hàn gắn, xây dựng lòng tin và thúc đẩy hợp tác giữa hai nước.

+ Bày tỏ vui mừng khi hai nước xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, "cấp độ cao nhất" trong hệ thống thứ bậc quan hệ đối tác của Việt Nam, phù hợp với thực tế triển khai quan hệ song phương và lợi ích của Nhân dân hai nước. Khẳng định chuyến thăm diễn ra vào "thời khắc lịch sử", đánh dấu khởi đầu của một "kỷ nguyên vĩ đại" của quan hệ hai nước, góp phần xác lập khuôn khổ để quan hệ hai nước phát triển sâu rộng hơn nữa trong những thập kỷ tới. Cho rằng khuôn khổ quan hệ mới sẽ đóng góp cho hòa bình, an ninh và thịnh vượng tại một khu vực quan trọng hàng đầu của thế giới, tạo điều kiện để hai nước ứng phó ngày càng hiệu quả với các thách thức toàn cầu.

+ Đề nghị lãnh đạo cấp cao Việt Nam chia sẻ về những ưu tiên của Việt Nam trong triển khai quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Hoa Kỳ thời gian tới. Từ góc độ ưu tiên của phía Hoa Kỳ, cho rằng, hai bên cần ưu tiên thúc đẩy các lĩnh vực: Quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế thương mại, khoa học công nghệ, giao lưu nhân dân, quốc phòng - an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm tự do hàng hải - hàng không tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

+ Về các lĩnh vực hợp tác cụ thể, Tổng thống Biden bày tỏ mong muốn duy trì đà hợp tác *kinh tế - thương mại - đầu tư* có lợi cho cả hai bên; đánh giá cao hai bên dành nguồn lực để thúc đẩy phát triển *khoa học - công nghệ* và những ngành công nghệ mới có tính then chốt, bao gồm xây dựng ngành công nghiệp bán dẫn; hoan nghênh hai bên đẩy mạnh hợp tác *giáo dục - đào tạo*, đầu tư phát triển lao động tay nghề cao, đặc biệt là trong khu vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Tổng thống Biden bày tỏ tự hào về những kết quả mà hai bên đã đạt được trong hợp tác *khắc phục hậu quả chiến tranh*, cụ thể là các hoạt động rà phá bom mìn, vật liệu nổ, tẩy độc da cam/dioxin, hỗ trợ người khuyết tật, tìm kiếm và xác minh hài cốt quân nhân Hoa Kỳ mất tích và bộ đội Việt Nam hy sinh trong chiến tranh; coi đây là minh chứng cho tinh thần vượt cường của Nhân dân hai nước, vượt lên quá khứ đau thương để trân trọng và vun đắp cho hiện tại và tương lai.

+ Về các vấn đề khu vực và quốc tế: Khẳng định chuyến thăm này không phải là để thách thức hay chống bất cứ bên thứ ba nào, mà là nhằm góp phần xây dựng cộng đồng quốc tế tốt đẹp hơn; nhấn mạnh Việt Nam và Hoa Kỳ cùng chia sẻ lợi ích mang tính nguyên tắc là bảo đảm cho khu vực an toàn, ổn định, tự do và thịnh vượng. Khẳng định Hoa Kỳ ủng hộ ASEAN đóng vai trò trung tâm tại khu vực, nỗ lực vì đoàn kết, thịnh vượng chung. Hoan nghênh Việt Nam đã đóng vai trò đi đầu trong nỗ lực chung ứng phó với biến đổi khí hậu; khẳng định Hoa Kỳ sẵn sàng hợp tác, cam kết huy động tài chính, công nghệ giúp Việt Nam phát triển năng lượng sạch; nhấn mạnh nguyên tắc tôn trọng luật pháp quốc tế trong vấn đề Biển Đông; mong Việt Nam hợp tác về Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF), sớm đạt kết quả trên cả 4 trụ cột của IPEF.

- Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta chia sẻ về tình hình và thành tựu đổi mới của Việt Nam, về đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, chính sách quốc phòng "bốn không" (*Không tham gia liên minh quân sự; Không liên kết với nước này để chống nước kia; Không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ để chống lại nước khác; Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế*); hoan nghênh tăng cường quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ trên toàn bộ các trụ cột, đồng thời nhấn mạnh sẵn sàng tăng cường quan hệ chính trị để củng cố nền tảng ổn định, lâu dài.

+ Kế thừa thành tựu và duy trì đà phát triển của quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư, mở cửa thị trường; đề nghị Hoa Kỳ có cam kết chính trị mạnh mẽ và bước đi cụ thể để sớm công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường.

+ Mở ra các lĩnh vực hợp tác đột phá mới: Khoa học công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh, giáo dục và đào tạo.

+ Đề nghị Hoa Kỳ tăng cường các hoạt động hỗ trợ giải quyết hậu quả chiến tranh.

#### **\* Tuyên bố chung**

Nhân dịp chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung chính thức xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững Việt Nam - Hoa Kỳ. Tuyên bố chung khẳng định một lần nữa những nguyên tắc lớn trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ; Hoa Kỳ ủng hộ và hỗ trợ triển khai các ưu tiên, đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế của Việt Nam đã được đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Theo đó:

- Hai bên tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa quan hệ chính trị - ngoại giao và thúc đẩy trao đổi đoàn, tiếp xúc thường xuyên ở tất cả các cấp nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, xây dựng và củng cố lòng tin chính trị; thúc đẩy hơn nữa quan hệ trên kênh đảng và các cơ quan lập pháp hai nước, trong đó khuyến khích đối thoại, trao đổi kinh nghiệm và thảo luận về các ưu tiên của mỗi bên.

- Hai bên tái khẳng định hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư và tăng trưởng kinh tế bao trùm dựa trên đổi mới sáng tạo đóng vai trò nền tảng cốt lõi và động lực quan trọng của quan hệ song phương. Hoa Kỳ hoan nghênh những bước tiến quan trọng về cải cách kinh tế dựa trên thị trường của Việt Nam; khẳng định cam kết chính trị cấp cao nhất về việc đẩy nhanh quá trình xem xét để tiến tới công nhận Quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam.

- Hai bên quyết định đẩy mạnh hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực số, coi đây là đột phá mới của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Hoa Kỳ khẳng định cam kết tăng cường hỗ trợ Việt Nam đào tạo và phát triển lực lượng lao động công nghệ cao. Đồng thời, đưa ra nhiều cam kết tăng cường hỗ trợ phát triển, bao gồm phát triển hạ tầng, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Hai bên phối hợp trong các lĩnh vực thích ứng liên ngành với biến đổi khí hậu tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng Sông Hồng. Hoa Kỳ ủng hộ nỗ lực tăng cường sản xuất năng lượng sạch của Việt Nam và cam kết hỗ trợ tài chính, công nghệ giúp Việt Nam thực hiện các cam kết quốc tế về khí hậu. Đồng thời, khẳng định sẽ tăng cường phối hợp bảo đảm an ninh y tế như ngăn ngừa, phát hiện và ứng phó với các đại dịch, các nguy cơ dịch bệnh toàn cầu khác.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự hợp tác chặt chẽ hai nước trong khắc phục hậu quả chiến tranh, coi đây là ưu tiên trong quan hệ hai nước.

- Hai nhà lãnh đạo hoan nghênh sự gia tăng mạnh mẽ các hoạt động giao lưu nhân dân hai nước; dự định tăng cường hợp tác giữa các bang của Hoa Kỳ và các tỉnh, thành phố của Việt Nam theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Đối với các vấn đề an ninh - quốc phòng, quyền con người, phía Hoa Kỳ nhất trí đề cập theo những nguyên tắc chung mà hai bên đã thống nhất hoặc theo nội dung của các Tuyên bố chung trước đây.

- Chia sẻ quan điểm đối với một số vấn đề khu vực và quốc tế phù hợp với quan điểm của Việt Nam, không ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại với các đối tác liên quan.

#### **\* Ký kết, tuyên bố một số thỏa thuận và kế hoạch kinh doanh**

Nhân chuyến thăm, phía Hoa Kỳ đã phối hợp với Việt Nam tổ chức Hội nghị cấp cao về Đầu tư và Đổi mới sáng tạo với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp hàng đầu Hoa Kỳ và Việt Nam về công nghệ và tài chính. Trong dịp này, doanh nghiệp hai bên đã ký kết, tuyên bố một số thỏa thuận và kế hoạch kinh doanh quan trọng trong lĩnh vực thương mại hàng không, cung cấp tài chính, thiết lập đối tác và đầu tư trực tiếp về công nghệ mới, trị giá trên 10 tỷ USD...

Nguồn: TTTTCTG (Tổng hợp)